



**CHƯƠNG TRÌNH  
HỘI NGHỊ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4  
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THÁNG 5/2019**

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN	NGƯỜI THỰC HIỆN
01	Ôn định tổ chức, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự		Văn phòng HĐND&UBND
02	Phát biểu khai mạc Hội nghị		Đ/c Nguyễn Văn phò – Phó Chủ tịch UBND huyện
03	Báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng – An ninh tháng 4 và triển khai nhiệm vụ tháng 5/2019		Văn phòng HĐND&UBND
04	Báo cáo chuyên đề phục vụ Hội nghị theo yêu cầu tại Công văn số 133/UBND-VP, ngày 16/01/2017 của UBND huyện		Văn phòng, phòng TC-KH, phòng TNMT, phòng KT&HT, Thanh tra huyện, Hạt Kiểm lâm
05	Hội nghị thảo luận		Tập thể lãnh đạo UBND huyện, các thành phần tham dự
06	Phát biểu chỉ đạo của TT Huyện ủy, TT HĐND		TT Huyện ủy; TT HĐND huyện
07	Kết luận bế mạc Hội nghị		Đ/c Nguyễn Văn phò - Phó Chủ tịch UBND huyện

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 4**  
**và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2019**

**I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành**

Trong tháng, tập thể lãnh đạo UBND huyện tham dự 06 cuộc họp, hội nghị do UBND tỉnh triệu tập và các sở, ngành mời (*lũy kế đến ngày 17/4/2019 là 52 cuộc họp, hội nghị*); chủ trì và tham dự 21 cuộc họp tại huyện theo thẩm quyền (*lũy kế là 121 cuộc họp*). Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

Tiếp nhận, xử lý 517 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 119 văn bản, VB của các sở ngành là 206 văn bản, VB của các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 192 văn bản (*lũy kế đến ngày 17/4/2019: 3.096 văn bản đến các loại, trong đó: VB của UBND tỉnh là 782 văn bản, VB của các sở ngành là 1.126 văn bản, VB của các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn 1.188 văn bản*).

Cụ thể hóa và ban hành 558 văn bản các loại, trong đó: 54 quyết định, 76 quyết định về đất đai, 301 công văn, 45 báo cáo, 09 thông báo, 22 kế hoạch, 07 tờ trình, 11 văn bản mật, 20 phiếu chuyển văn bản, 13 văn bản xử lý đơn (*lũy kế đến ngày 17/4/2019 là 3.114 văn bản các loại, trong đó: 428 quyết định, 419 quyết định về đất đai, 1.569 công văn, 223 báo cáo, 50 thông báo, 116 kế hoạch, 38 tờ trình, 53 văn bản mật, 115 phiếu chuyển văn bản, 101 văn bản xử lý đơn, 01 chương trình và 01 Chỉ thị*).

Tổng số nhiệm vụ giao các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An trong tháng 04/2019 (tính đến ngày 15/4/2019) gồm 292 văn bản: đã thực hiện (đúng hạn) 151 văn bản, đang thực hiện 138 văn bản, quá hạn 03 văn bản (đã hoàn thành); (*lũy kế từ ngày 02/1/2019 - 15/4/2019 gồm 1.770 văn bản: đã thực hiện (đúng hạn) 1.534 văn bản, đang thực hiện 195 văn bản, quá hạn 41 văn bản (đã hoàn thành)*).

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn Đức An: khắc phục những vấn đề còn tồn tại trong tháng 3, quý I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 4, quý II/2019; triển khai Kế luận số 219-KL/HU, ngày 03/4/2019 của BTV Huyện ủy và các kết luận giao ban tuần của Thường trực Huyện ủy Đăk Song; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan, đơn vị; thực hiện thắng lợi Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tố tụng hành chính; lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ theo Quyết định số 994/QĐ-TTg, ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng, góp phần hạn chế tín dụng đen; kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên địa bàn; đề xuất xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân sai phạm trong việc tiếp nhận, giải

quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; phối hợp triển khai công tác thi hành án dân sự năm 2019; triển khai công tác dân vận trong vùng đồng bào DTTS; tăng cường sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước.

## II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

### 1. Lĩnh vực kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: đến nay, người dân đang thu hoạch các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2018-2019. Đối với cây lúa nước đang trong thời kỳ làm đồng, trồ bông. Kế hoạch sản xuất vụ Hè thu là 7.392ha (*trong đó: lúa 247ha, ngô 1.325ha, khoai lang 2.024ha, rau các loại 727ha, bí đỗ 1.166ha, đậu các loại 423ha, đậu lạc 340ha, sắn 385ha, gừng 156 ha, cây khác 599ha*), người dân đang tiến hành làm đất, để gieo trồng; diện tích tiêu chét từ đầu năm 2019 đến nay là 164,51 ha.

Cây Cà phê đang trong giai đoạn phát triển quả, người dân đang tập trung chăm sóc phòng trừ sâu bệnh hại, vét hố bỏ phân. Cây hồ tiêu đang trong giai đoạn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại. Sâu bệnh chủ yếu là chết nhanh, chết chậm, thán thư lá, rệp sáp hại rẽ xuất hiện rải rác.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật làm cỏ, bón phân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại cho các mô hình đang triển khai; triển khai và theo dõi 03 cuộc hội thảo; triển khai 15 lớp tập huấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho hộ nông dân, với 600 lượt người tham gia; theo dõi 03 cuộc hội thảo thuốc BVTV với 100 lượt người tham gia.

Đàn gia súc gia cầm phát triển ổn định, chưa phát hiện các loại dịch bệnh nguy hiểm. Triển khai tiêm phòng đại chó, mèo, lở mồm long móng cho trâu, bò. Kiểm tra 33 cơ sở buôn bán, giết mổ, lập biên bản nhắc nhở 08 cơ sở giết mổ không đảm bảo ATVSTP, không phát hiện các trường hợp vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm lợn nhập lậu trên địa bàn huyện.

\* *Chương trình MTQG về XD NTM*: kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện NTM tại các xã; trình UBND tỉnh thẩm định, xét công nhận xã Nâm N'Jang đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018; phân bổ nguồn vốn xây dựng nông thôn mới năm 2019 đối với xã Thuận Hạnh; báo cáo rà soát các tiêu chí đạt nông thôn mới năm 2019, 2020; ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 22/1/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới; đăng ký danh mục công trình xây dựng nông thôn mới năm 2019; Báo cáo 01 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/HU, ngày 10/5/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

- Từ ngày 11/3/2019 đến ngày 11/4/2019: phát hiện và lập biên bản xử lý 15 vụ vi phạm. Trong đó: phá rừng 09 vụ; diện tích 2,15ha; vận chuyển lâm sản 01 vụ; Mua, bán, cất giữ lâm sản 05 vụ; lâm sản tịch thu: 8,738 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xẻ các loại. Tổng số vụ đã xử lý 19 vụ, tồn tháng trước chuyển sang chưa xử lý 19 vụ; nộp ngân sách 7.500.000 đồng (*lũy kế từ ngày 16/11/2018 đến ngày 10/4/2019: xảy ra 60 vụ phá rừng trái pháp luật, diện tích 11,9ha*).

- Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*từ ngày 15/03/2019 đến ngày 15/4/2019*) cho 118 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 95,5ha (*lũy kế là 425,05ha/1.000ha, đạt 42,05%KH*). Cấp lại, cấp đổi cho 64 trường hợp; thực hiện xong 262 hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng: từ đất nông nghiệp sang đất ở cho 23 trường hợp, từ đất trồng cây hàng năm sang đất

trồng cây lâu năm cho 03 trường hợp, với diện tích 8,7ha; gia hạn sử dụng đất cho 03 trường hợp. Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải của các đơn vị cung ứng dịch vụ; kiểm tra, giám sát tình hình vệ sinh môi trường tại các trang trại chăn nuôi heo tại xã Nam Bình.

- Cấp 10 giấy phép xây dựng (*lũy kế 16 GPXD, tổng diện tích 2.482,4m<sup>2</sup>*); kiểm tra thực địa các công trình xin cấp giấy phép xây dựng; kiểm tra, đôn đốc xã Trường Xuân, Thuận Hạnh, Nâm N'Jang và Nam Bình xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm trên đất hành lang an toàn giao thông đường bộ tuyến Quốc lộ 14, 14C và Tỉnh lộ 6; thẩm định 07 hồ sơ dự toán điều chỉnh công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; tham gia giải tỏa hành lang dọc tuyến Tỉnh lộ 2; ban hành văn bản tăng cường công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; xây dựng phương án chuyển đổi chợ xã Nâm N'Jang. Ký cam kết sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn thực phẩm đối với 02 cơ sở (*lũy kế 184 cơ sở*).

- Thu ngân sách trong tháng (tính đến ngày 16/4/2019) là 2,2 tỷ đồng; lũy kế 34,2 tỷ đồng, đạt 32% dự toán HĐND huyện giao; chi ngân sách là 12 tỷ đồng, lũy kế 101 tỷ đồng, đạt 28% dự toán giao. Cấp 35 giấy phép kinh doanh cho các hộ cá thể; thẩm tra quyết toán các công trình xây dựng; thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu các công trình xây dựng. Tập trung quyết toán NS địa phương năm 2018; thẩm tra quyết toán 07 công trình; thẩm định, phê duyệt 05 hồ sơ mời thầu công trình xây dựng.

- Triển khai thực hiện 17 công trình mở mới (16 công trình ngân sách huyện quản lý, đã khởi công xây dựng 12 công trình và 01 công trình ngân sách tỉnh, đang lập hồ sơ mời thầu); giải phóng mặt bằng: công trình đường giao thông tổ 3, thị trấn Đức An; công trình: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Đăk Nông (Hồ Suối Đá; Hồ thôn 7; Hồ Đăk R'Lon) thuộc thị trấn Đức An, xã Đăk N'Drung; công trình Đường giao thôn và Quy hoạch phân lô chi tiết khu dân cư tổ 6, thị trấn Đức An; Dự thảo bồi thường, GPMB công trình Đường hầm phân đội bộ binh, Cụm điểm tựa xã Thuận Hạnh.

## 2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Kiểm tra hoạt động giáo dục tại các trường; kiểm tra, hướng dẫn các trường thực hiện công tác tự kiểm định, xây dựng trường chuẩn quốc gia; hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại trường THCS Nguyễn Trãi đạt chuẩn quốc gia; đôn đốc các trường học rà soát chương trình, đảm bảo tiến độ kì thi học kì II.

- Thay 03 cụm Pano tuyên truyền cải cách hành chính, nông thôn mới, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh; tuyên truyền điển hình tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức Lễ phát động ngày Sách Việt Nam năm 2019; báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 22-CT/HU, ngày 18/4/2017 của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về phát triển phong trào TDTT quần chúng. Tặng giấy khen cho 11 thôn, bon, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu 03 năm liền và 19 thôn, bon, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu 05 năm liền; báo cáo tình hình xã hội hóa thư viện và hoạt động thư viện tư nhân, tủ sách phục vụ cộng đồng. Ban hành Kế hoạch tổ chức giải bóng chuyền nữ chào mừng kỷ niệm 44 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2019) và Ngày Quốc tế lao động 1/5; tham gia Hội thao

dân tộc thiểu số năm 2019; ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật An ninh mạng; mở lớp dạy đánh chiêng tại xã Trường Xuân và Đăk Môl.

Xây dựng 08 chương trình thời sự phát thanh địa phương; 04 chương trình thời sự truyền hình; xây dựng được 08 chuyên mục gồm: An toàn giao thông, Cải cách hành chính, Khoa học kỹ thuật với nhà nông, Thuế và cuộc sống; thực hiện 01 trang địa phương phát trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và 01 phóng sự ra mắt xã Nâm N'Jang đạt chuẩn NTM 2018.

- Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, ngày 01/4/2009 của Bộ Chính trị về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; đề nghị Sở Y tế đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trạm Y tế xã Thuận Hà; giao chỉ tiêu tham gia BHYT theo nhóm đối tượng năm 2019.

Tổ chức khám chữa bệnh cho 9.682 lượt người (Trung tâm Y tế 7.714 lượt, tăng 2.115 lượt so với cùng kỳ tháng trước; trạm y tế xã, thị trấn 1.968 lượt); ghi nhận 72 ca bệnh truyền nhiễm, gồm: dịch thủy đậu với 53 ca; Sốt xuất huyết 02 ca; Tiêu chảy cấp 03 ca; ly trực trùng 01 ca; Viêm gan virut khác 01 ca; viêm gan virut B 01 ca; Sốt phát ban ghi sởi 08 ca. Tổ chức tập huấn kiến thức hành nghề y, dược, mỹ phẩm tư nhân.

- Chi trả trợ cấp tháng 4/2019 cho các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định; ban hành 31 Quyết định liên quan đến trợ cấp xã hội. Báo cáo: tình hình xây dựng nhà ở số 33 của Thủ tướng Chính phủ; kế hoạch thực hiện giảm nghèo theo địa chỉ năm 2019. Công bố hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập N1 để thực hiện các chính sách năm 2019; bàn giao 31.890 kg gạo cho 303 hộ, với 1.063 khẩu thiếu đói dịp giáp hạt đầu năm 2019; giải quyết mai táng phí cho 05 đối tượng BTXH với số tiền 27.000.000 đồng. Ban hành kế hoạch chỉ tiêu giải quyết việc làm năm 2019; tổ chức Phiên giao dịch việc làm năm 2019; triển khai thực hiện công tác trẻ em; công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của Phụ nữ năm 2019.

- Thuyên chuyển công tác 02 công chức, viên chức; điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 06 cán bộ quản lý giáo dục. Báo cáo: sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “đẩy mạnh học tập và làm việc tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”; kết quả kiểm điểm trách nhiệm theo Kết luận số 242/KL-TTr ngày 29/11/2018 của Thanh tra tỉnh; thống kê chất lượng cán bộ công chức, viên chức năm 2018; điều chỉnh, bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục; đăng ký nhu cầu đào tạo các lớp bồi dưỡng năm 2019; cử cán bộ tham gia khóa bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý năm 2019.

Đồng ý cho 02 viên chức giáo dục nghỉ hưởng chế độ ốm đau, nghỉ việc không hưởng lương; Ban hành Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên; điều động công tác 02 công chức cấp xã; miễn nhiệm chức danh Phó Chỉ huy trưởng BCHQS xã Thuận Hà; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg, ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025. Tặng giấy khen cho 02 tập thể và 03 cá nhân, có thành tích “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác tuyên quân năm 2019”; triển khai khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động tôn giáo dịp Lễ Phục sinh, công tác quản lý nhà nước về Phật giáo; báo cáo thống kê, đánh giá hoạt động và hiệu quả QLNN đối với sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại địa phương.

- Cấp phát 51 thẻ BHYT (lũy kế 9.409 thẻ BHYT) đối với người dân đang sinh sống tại các bon đặc biệt khó khăn và người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn. Tiếp nhận, phê duyệt 22 hồ sơ hỗ trợ lãi suất của hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ, với tổng số tiền 87.865.369 đồng (lũy kế 63 hộ với tổng số tiền hỗ trợ là 244.736.004 đồng); phê duyệt danh sách gồm 35 hộ nghèo đồng bào DTTS tại chỗ xã Trường Xuân được hỗ trợ lãi suất với tổng số tiền 39.319.814 đồng (lũy kế 141 hộ với số tiền hỗ trợ lãi suất 170.243.075 đồng); hỗ trợ kinh phí học tập học kỳ II năm học 2017-2018 cho 02 sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, với số tiền 3.000.000 đồng (Lũy kế 03 sinh viên với số tiền 4.500.000 đồng).

### **3. Cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính**

Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn: nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan, đơn vị mình đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới; thường xuyên kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết TTHC; đề xuất xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân sai phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; tổ chức thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; cải thiện và nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2019.

Trong tháng 4/2019 (*từ ngày 15/3/2019 đến ngày 15/4/2019*), trên địa bàn toàn huyện tiếp nhận **3.946** hồ sơ (*trong đó: tồn trước chuyển qua 379 hồ sơ; tiếp nhận mới 3.567 hồ sơ*); đã giải quyết 3.279 hồ sơ, trong đó 3.244 hồ sơ đúng hạn, chiếm 98,9%; số hồ sơ trễ hạn là 35 hồ sơ, chiếm 1,1% (nguyên nhân do UBND cấp xã thực hiện); số hồ sơ đang giải quyết 273 hồ sơ (trong hạn 271 hồ sơ, quá hạn 02 hồ sơ); số hồ sơ đang tạm dừng 231 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính); hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân là 55 hồ sơ; số hồ sơ đã hủy 12 hồ sơ.

### **4. Quốc phòng - An ninh, thanh tra, tư pháp**

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến bảo đảm an toàn cho cơ quan, đơn vị; ban hành quy định, quy chế và hướng dẫn công tác tuyển sinh quân sự năm 2019; ban hành văn bản chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Thuận Hạnh, Trường Xuân; đăng ký độ tuổi 17, độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; xây dựng kế hoạch trực SSCĐ bảo vệ Lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và 01/5/2019, kỷ niệm 65 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954- 07/5/2019).

- Xảy ra 01 vụ pháp hình sự, tăng 01 vụ so với tháng trước, gồm: 01 vụ trộm cắp tài sản; làm mất 01 xe máy, đã điều tra làm rõ 01 vụ, bắt 02 đối tượng, thu hồi 01 xe máy, đạt tỷ lệ 100%.

Trật tự an toàn giao thông được đảm bảo, không xảy ra vụ tai nạn giao thông và va chạm giao thông nào; tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông 71 ca, kiểm tra 329 trường hợp, nhắc nhở 24 trường hợp, lập biên bản 305 trường hợp, tạm giữ 94 phương tiện và 211 giấy tờ. Ra quyết định xử phạt 268 trường hợp, nộp Kho bạc nhà nước là: 191.215.000 đồng.

- Thanh tra việc thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của học sinh tại các trường tiểu học Lê Văn Tám, Tô Hiệu, Trần Quốc Toản, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Bá Ngọc.

Tiếp 12 lượt với 13 người đến khiếu nại, tố cáo; nhận 26 đơn với 21 vụ việc gồm: 01 đơn/01 vụ khiếu nại, 22 đơn/17 vụ kiến nghị, 03 đơn/ 03 vụ tố cáo. Nội dung khiếu nại việc cưỡng chế, việc đền bù giải phóng mặt bằng, kiến nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản. Căn cứ nội dung đơn, cơ quan Thanh tra và Ban tiếp công dân đã xử lý, chuyển đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở, 04 năm thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình; ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên”; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; sử dụng hệ thống thông tin và quản lý hộ tịch.

Cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc 20 trường hợp; kết hôn có yếu tố người nước ngoài cho 01 trường hợp; đăng ký khai sinh cho 153 trường hợp (nam 77; nữ 76); đăng ký khai tử cho 36 trường hợp; kết hôn cho 59 trường hợp. Công tác hòa giải: tổng số vụ thụ lý là 19 vụ (hôn nhân và gia đình: 03 vụ; đất đai 13 vụ, vụ việc khác 03 vụ); Hòa giải thành 14 vụ việc, không thành 04 vụ, chuyển cơ quan cấp trên 01 vụ.

**5. Đánh giá chung:** trong tháng 4/2019, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển ổn định; người dân đang tiến hành thu hoạch cây trồng ngày vụ Đông Xuân; kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu tiếp tục tăng, đảm bảo tiến độ thực hiện; tuy nhiên số vụ phá rừng chưa có dấu hiệu giảm; công tác xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm lấn, chiếm hành lang và kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa được các xã, thị trấn thực hiện nghiêm, dứt điểm; việc tổ chức thực hiện các giải pháp khắc phục hậu quả vi phạm về san lấp mặt bằng của xã Nâm N'Jang, Nam Bình còn chậm trễ, đề UBND huyện phê bình. Việc chấp hành chế độ báo cáo tuần, tháng, các thông báo kết luận giao ban chưa tốt, còn để nhắc nhở, phê bình. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, trật tự an toàn giao thông được đảm bảo.

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2019**

Trong tháng 5/2019; để triển khai các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; bên cạnh việc triển khai các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### **1. Lĩnh vực kinh tế**

- Triển khai kế hoạch sản xuất Hè thu 2019; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên các loại cây trồng, vật nuôi; thường xuyên theo dõi, kiểm tra hồ đập, kênh mương và công tác quản lý điều tiết nước để phục vụ sản xuất; tiếp tục triển khai, theo dõi các mô hình nông nghiệp trên địa bàn. Kiểm tra tình hình nông thôn mới tại các xã.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn đơn vị chủ rừng, hộ gia đình chăm sóc rừng trồng, quản lý bảo vệ rừng trồng đúng quy trình; tiếp tục rà

soát, lập hồ sơ xử lý, lập phương án cưỡng chế thu hồi đối với diện tích 14,114 ha đất của Công ty TNHH TMDV Lâu Đài bị lấn, chiếm giao về cho Công ty Đăk N'Tao quản lý, trồng lại rừng. Tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; hoàn thiện việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất; thực hiện thông kê đất đai năm 2019; hoàn thiện công tác cải tạo hố chôn lấp rác thải sinh hoạt tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang; giải quyết thủ tục hành chính về đất đai đúng thời hạn.

- Kiểm tra quản lý TTXD trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm TTXD, lấn chiếm hành lang ATGT; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán, bản vẽ thiết kế thi công các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị và công trình xây dựng giao thông; xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ xã Đăk N'Drung, Nâm N'Jang; tiếp tục thực hiện việc xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng các công trình thi công; đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ để giải ngân kế hoạch vốn; Mời thầu công trình Đường giao thông liên xã Nam Bình – Thuận Hạnh; tiếp tục khởi công các công trình năm 2019; kiểm kê, giải phóng mặt bằng dự án Đường vành đai phía Đông; phê duyệt phân lô chi tiết khu Quy hoạch phân lô chi tiết khu dân cư tổ 6, thị trấn Đức An; Kiểm kê, lập phương án bồi thường, GPMB công trình: Đường hầm phân đội bộ binh cụm điểm tựa xã Thuận Hạnh; công trình mương thoát nước dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn Km 817- Km 887.

- Đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động thường xuyên của các đơn vị dự toán; thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu; tiếp tục quyết toán NS địa phương năm 2018; triển khai nhiệm vụ thường xuyên, phát sinh theo quy định.

## 2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Chỉ đạo các trường học hoàn thành chương trình học kì II, báo cáo EMIS và EQMS năm học 2018-2019; tổ chức Hội thi “Bé yêu Tiếng Việt”; phối hợp kiểm tra, rà soát các nhóm trẻ ngoài công lập do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; Hướng dẫn các trường tổng kết năm học, bàn giao học sinh về địa phương trong dịp hè.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các ngày lễ trong tháng, chính sách pháp luật của nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân; Tổ chức Lễ hội “Mừng lúa mới” dân tộc M’Nông tại xã Đăk N'Drung; tổ chức Hội thi kể chuyện sách hè chủ đề “Em yêu biển đảo quê hương”; tham gia giải bóng chuyền nữ tỉnh năm 2019.

- Duy trì chất lượng công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn, sử dụng nguồn thuốc BHYT. Tuyên truyền cho phụ nữ ở độ tuổi sinh đẻ thực hiện tiêm vắc xin phòng uốn ván để bảo vệ sức khỏe; thực hiện tốt công tác phòng, chống sốt xuất huyết, cúm A (H5N1, H7N9), tay chân miệng, tiêu chảy cấp ở người; phòng chống các bệnh truyền nhiễm gây dịch.

- Giải quyết các hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp và chi trả trợ cấp tháng 5/2019 cho các đối tượng chính sách người có công, bảo trợ xã hội theo quy định; báo cáo sơ kết Chỉ thị số 42-CT/HU của Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; ký cam kết giảm tỷ lệ hộ nghèo

cuối năm 2019 với UBND các xã, thị trấn Đức An; lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí mổ tim cho trẻ em nghèo bị bệnh bẩm sinh năm 2019.

- Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên các trường học; thực hiện các quy định liên quan đến công tác cán bộ theo quy định.

- Triển khai, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan quản lý các hoạt động trong dịp lễ Phật đản VESAK Liên Hợp Quốc PL.2563 - DL.2019; tăng cường công tác quản lý và giải quyết tốt nhu cầu sinh hoạt tôn giáo theo thẩm quyền.

- Thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện lần thứ III, năm 2019; Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện lần thứ III, năm 2019. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2017-2020; chính sách hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình đồng bào DTTS tại chỗ; chính sách hỗ trợ HSSV dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo; đôn đốc các xã, thị trấn Đức An tiếp tục rà soát thẻ BHYT cho người dân đang sinh sống tại thôn, bon, bản đặc biệt khó khăn và đồng bào DTTS đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội khó khăn.

### 3. Quốc phòng - An ninh, công tác thanh tra, tư pháp

- Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, phân đội trực chiến, trực phòng không 12,7<sup>mm</sup> bảo đảm an toàn cho cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh trấn áp quyết liệt với số tội phạm trộm cắp tài sản, các đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; các đối tượng hủy hoại rừng, mua bán, sang nhượng đất rừng trái phép. Tăng cường kiểm tra lưu trú, tạm trú, tạm vắng tại các khu vực trọng điểm, phức tạp về TTXH; kiểm tra các cơ sở thuộc lĩnh vực kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Triển khai các đoàn thanh tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Thực hiện tốt công tác Phổ biến giáo dục pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác chứng thực, hộ tịch theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 4/2019 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện./.

#### Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP(V).



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phò

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐĂK SONG

Số: /BC-UBND

Dự thảo họp giao  
ban tháng 4/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Song, ngày tháng năm 2019

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 4/2019 và triển khai Phương hướng nhiệm vụ tháng tháng 5/2019**

#### **I. Bối cảnh tình hình**

Nhiệm vụ tài chính- ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2019 được thực hiện trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước mặc dù có dấu hiệu phục hồi song vẫn tiềm ẩn nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã tập trung triển khai các giải pháp về tài chính- NSNN; thống nhất trong ý chí và hành động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành nhằm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ tài chính- NSNN năm 2019. Trong Tháng 4 năm 2019 đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

#### **II. Tình hình triển khai chính sách trung ương, thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND và UBND huyện**

Dự toán thu – chi NSNN năm 2019 được cán bộ và nhân dân huyện triển khai thực hiện trong điều kiện phát triển KTXH của huyện nói riêng và của tỉnh nói chung có nhiều khó khăn, tình hình SXKD các Doanh nghiệp trên địa bàn không thuận lợi do không tiếp cận được nguồn vốn Ngân hàng dẫn đến một số Doanh nghiệp ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng sút mua bán trên thị trường giảm. Tuy nhiên với tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định bên cạnh đó được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, các Sở, ban ngành. Huyện ủy và sự giám sát của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu – chi NSNN trong Tháng 4 năm 2019 đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

#### **III. Kết quả phát triển ngành, lĩnh vực trong tháng 4 năm 2019**

##### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển:**

###### **a. Phần thu:**

Thực hiện Quyết định số 2079/QĐ-UBND, ngày 14/12/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 25/12/2018 của HĐND huyện và Quyết định số 1370/QĐ-UBND, ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song về giao dự toán Thu – Chi NSNN năm 2019

Tính đến ngày 30/4/2019 tổng thu ngân sách huyện đạt: 2.600 triệu đồng, lũy kế từ đầu năm 34.600 triệu đồng, đạt 33% so với Nghị quyết HĐND huyện giao, và đạt 33% so với dự toán tỉnh giao.

Trong đó:

- Thu từ kinh tế quốc doanh thực hiện: 2.471 triệu đồng, đạt 27% kế hoạch huyện giao.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp – Ngoài Quốc doanh thực hiện: 10.527 triệu đồng, đạt 30% kế hoạch huyện giao.

- Thu thuế thu nhập cá nhân thực hiện: 4.149 triệu đồng, đạt 33% kế hoạch huyện giao.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện: 4.662 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch huyện giao.

- Thu phí, lệ phí thực hiện: 1.515 triệu đồng, đạt 54% kế hoạch huyện giao.

- Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản thực hiện: 8.022 triệu đồng, đạt 34% kế hoạch huyện giao.

Trong đó: Thu tiền sử dụng đất thực hiện 6.220 triệu đồng, đạt 31% kế hoạch huyện giao.

- Thu khác Ngân sách thực hiện: 1.729 triệu đồng, đạt 29% kế hoạch huyện giao.

### b. Phần chi:

Tổng số chi Ngân sách thực hiện đến ngày 30/4/2019 đạt: 21.504 triệu đồng, lũy kế: 107.000 triệu đồng đạt 30% so với dự toán huyện và HĐND huyện giao,

Trong đó:

1.1. Chi ngân sách huyện là: 94.002 triệu đồng (đạt 31,5% so với KH huyện giao).

- Chi Thường xuyên NS huyện là: 69.480 triệu đồng (đạt 30% so với KH huyện giao).

- Chi đầu tư nguồn vốn NS huyện quản lý: 22.721 triệu đồng (đạt 38,35% so với KH huyện giao).

- Chi dự phòng NS huyện: 1.801 triệu đồng (đạt 35% so với kế hoạch huyện giao).

1.2. Chi Ngân sách xã là: 12.998 triệu đồng (đạt 23% so với KH huyện giao).

### 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, công tác quản lý tài chính NS cũng còn tồn tại một số hạn chế khó khăn đó là:

- UBND các xã, thị trấn tuy đã có nhiều cố gắng nhưng nhiều lúc chưa thật sự chú trọng đến công tác thu NS, chưa có biện pháp cứng rắn trong công tác thu thuế đặc biệt là đối với các đối tượng nộp thuế có tình dây dưa, trốn thuế;

- Các khoản thu biện pháp tài chính theo quy định chưa được chú trọng đúng mức, còn thất thu;

- Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước ở một số xã, thị trấn chưa được chủ động, còn mang tính trông chờ vào ngân sách cấp trên, quản lý chi phí ở một số đơn vị chưa chặt chẽ.

#### **IV. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm tháng 5 năm 2019**

- Tập trung lập báo cáo tổng quyết toán thu, chi NSNN năm 2018; tổng hợp nhu cầu bổ sung kinh phí cho các đơn vị 6 tháng đầu năm trình HĐND huyện phê chuẩn.

- Rà soát các nguồn ngân sách, vốn đầu tư giải ngân chậm, không đạt tiến độ để kịp thời điều chỉnh bổ sung.

- Chỉ đạo Chi cục Thuế huyện Đăk Song đôn đốc thu thuế, phí, lệ phí; xử lý nợ đọng thuế để nộp ngân sách.

- Tăng cường chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư xây dựng các công trình triển khai xây dựng, giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán vốn dứt điểm, đúng tiến độ.

Trên đây là một số công tác thực hiện trong tháng 4/2019 và nhiệm vụ tháng 5/2019 của UBND huyện Đăk Song./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LưuVT. TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**BÁO CÁO THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019**  
**KỲ BÁO CÁO THÁNG 4 NĂM 2019**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2019 của UBND huyện Đăk Song)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán giao 2018		Thực hiện trong tháng 4/2019						Lũy kế từ đầu năm 2019						So sánh HĐND tỉnh giao	So sánh HĐND huyện giao		
		Tỉnh giao	HĐND giao	Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra			NST W	NSDP	NS cấp tỉnh	NS cấp huyện	NS cấp xã			
					NSTW	NSDP	NS cấp tỉnh		NS cấp huyện										
A	B	1	2					3	4	5	6	7	8						
A	<u>THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</u>	104,960	106,000	2,600	20	2,580	693	1,731	156	34,600	1,079	33,521	11,260	19,342	2,919	33%	33%		
1	Thu nội địa	104,960	106,000	2,600	20	2,580	693	1,731	156	34,600	1,079	33,521	11,260	19,342	2,919	33%	33%		
1	Thu từ kinh tế quốc doanh	9,200	9,200	111	0	111	2	40	19	2,471	0	2,471	1,519	778	174	27%	27%		
2	Thu từ DN có vốn ĐTNN	0	0	253	0	253	250	2	1	1,480	0	1,480	738	597	145				
3	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	34,630	35,670	533	0	533	358	147	28	10,572	0	10,572	5,814	4,212	546	31%	30%		
4	Thuế thu nhập cá nhân	12,670	12,670	176		176	40	136		4,149		4,149	899	3,250		33%	33%		
5	Lệ phí truyềnbạ	16,000	16,000	185		185		110	75	4,662		4,662		3,712	950	29%	29%		
6	Thu phí, lệ phí	2,800	2,800	96	20	76	2	43	31	1,515	110	1,405	5	357	1,043	54%	54%		
7	Các khoản thu về nhà, đất và khoáng sản	23,660	23,660	1,211	0	1,211	40	1,169	2	8,022	0	8,022	1,796	6,220	6	34%	34%		
	Thu tiền sử dụng đất	20,000	20,000	1,169		1,169		1,169		6,220	0	6,220		6,220		31%	31%		
8	Thu khác ngân sách	6,000	6,000	85	0	85	1	84	0	1,729	969	760	489	216	55	29%	29%		
B	<u>THU CHUYÊN GIAO NGÂN SÁCH</u>			24,601	0	24,601	0	21,626	2,975	104,961	0	104,961	0	90,967	13,994				
1	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên			24,601	0	24,601	0	21,626	2,975	104,961	0	104,961	0	90,967	13,994				
	- Bổ sung cân đối			19,903	0	19,903		18,000	1,903	84,996		84,996		75,341	9,655				
	- Bổ sung có mục tiêu			4,698		4,698		3,626	1,072	19,965		19,965		15,626	4,339				
C	<u>THU KẾT ĐẦU NGÂN SÁCH</u>									0		0							
D	<u>THU CHUYÊN NGUỒN</u>									0		0							
	TỔNG SỐ (A đến C):	104,960	106,000	27,201	20	27,181	693	23,357	3,131	139,561	1,079	138,482	11,260	110,309	16,913				

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐĂK SONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phu lục số 02

## BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2019

KỲ BÁO CÁO THÁNG 4 NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song)

*ĐVT: Triệu đồng*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG**

Số: /BC-UBND

Tài liệu phục vụ giao  
ban tháng 4 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Song, ngày tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### **Tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN tháng 4 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng tháng 5/2019**

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN tháng 4 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng tháng 5 năm 2019 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

#### **A. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư tháng 4 năm 2019**

Tổng nguồn vốn đầu tư XDCB năm 2019 là 79.339 triệu đồng đã giải ngân được 28.719 triệu đồng, đạt 36,2% KH.

#### **I. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện quản lý:**

Tổng nguồn vốn là 59.239 triệu đồng, giải ngân 22.721 triệu đồng, đạt 38,35% KH cụ thể:

1. Nguồn vốn Ngân sách tỉnh phân cấp và NSDP giao đầu năm: 50.477 triệu đồng, bố trí trả nợ các công trình hoàn thành và chuyển tiếp là 46 công trình, bố trí mở mới 16 công trình và bố trí vốn cho công tác đo đạc, chỉnh lý đất đai theo quy định, giải ngân được 22.721 triệu đồng, đạt 38,35% KH.

- Đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ số tiền 47.777 triệu đồng theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND, ngày 25/12/2018 để trả nợ các công trình hoàn thành và chuyển tiếp là 46 công trình, bố trí mở mới 16 công trình, giải ngân 20.155 triệu đồng, đạt 42% KH.

- Đối với công tác đo đạc, chỉnh lý đất đai hiện nay chưa đủ điều kiện để phân bổ, Ủy ban nhân dân huyện sẽ phân bổ khi hoàn thiện hồ sơ theo quy định của nhà nước.

- Đối với các công trình mở mới năm 2019 đang thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định, giải ngân được 260 triệu đồng, đạt 1% KH.

2. Chương trình MTQG năm 2019 dự kiến là: 8.762 triệu đồng, cụ thể:

- Chương trình nông thôn mới là: 6.910 triệu đồng.

- Chương trình Giảm nghèo bền vững là: 1.852 triệu đồng.

Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh chưa giao vốn nên chưa phân bổ.

#### **II. Các nguồn vốn thanh toán không qua ngân sách huyện:**

Tổng nguồn vốn được giao là: 20.100 triệu đồng, đã giải ngân được 5.988 triệu đồng, đạt 30% KH.

1. Nguồn vốn thuộc ngân sách trung ương là: 16.100 triệu đồng, bố trí cho 04 công trình chuyển tiếp, giải ngân được 4.601 triệu đồng, đạt 29% KH.

2. Nguồn vốn thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý là: 4.000 triệu đồng, bố trí cho 01 công trình chuyển tiếp, 1 công trình mở mới, giải ngân được 1.387 triệu đồng, đạt 35% KH .

### **III. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế**

#### **1. Thuận lợi:**

- Công tác giao kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản được tiến hành ngay từ đầu năm nên tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị được UBND huyện làm chủ đầu tư, quản lý điều hành công trình dự án chủ động triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện tích cực, tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết của tỉnh, Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ năm 2019, kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư triển khai thực hiện ngay từ đầu năm kế hoạch.

#### **2. Khó khăn, hạn chế:**

- Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 và dự án WB đến nay Ủy ban nhân dân tỉnh chưa giao kế hoạch vốn nên Ủy ban nhân dân huyện chưa triển khai kịp thời.

### **B. Phương hướng nhiệm vụ trong tháng 5 năm 2019**

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ và Công văn hướng dẫn số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Rà soát toàn bộ các dự án, chỉ khởi công các công trình đảm bảo đủ thủ tục đầu tư, cắt giảm những công trình chưa thực sự cần thiết.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân theo kế hoạch.

- Tăng cường kỷ luật trong công tác kiểm tra, nghiệm thu, giám sát chất lượng công trình, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các đơn vị thi công chậm trễ trong công tác quyết toán dự án hoàn thành.

- Kiên quyết thực hiện nghiêm các chế tài cần thiết đối với các đơn vị thi công xây lắp và tư vấn để xảy ra tình trạng chậm tiến độ thực hiện với lý do không chính đáng hoặc không đạt chất lượng.

- Tăng cường đôn đốc tiến độ các dự án trong kế hoạch; kiểm tra, rà soát, điều chuyển vốn đối với các công trình chậm tiến độ không có lý do chính đáng. Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện đúng theo mức vốn kế hoạch được giao.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển thuộc tất cả các nguồn vốn.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình, đề án đã được Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN tháng 4 năm 2019 và dự kiến kế hoạch đầu tư xây dựng tháng 5 năm 2019 của UBND huyện Đăk Song./.

*Nơi nhận:*

- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÁK SONG**

**BÁO CÁO GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NSNN DO HUYỆN QUẢN LÝ THÁNG 4 NĂM 2019**

(Kèm theo Báo cáo số...../BC-UBND, ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song)

(Đvt: triệu đồng)

Số	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019		Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú			
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tinh phán cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
	Tổng tất cả các nguồn vốn (I+II+III+IV+V)				189,933	74,424	104,048	59,239	25,389	33,850	47,777	20,155	34%			
	Tổng nguồn vốn đầu tư (I+II+III)				178,471	74,424	104,048	47,777	16,627	31,150	47,777	20,155	42%			
I	Công trình hoàn thành trước 31/12/2018 (21 công trình)				73,998	55,641	18,358	13,536	0	13,536	13,536	8,824	65%			
1	Nâng cấp đường tồi dân phố 2 thị trấn Đức An	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1171/QĐ-UBND 31/10/2016	2,761	2,001	760	760	0	760	760	695	91%			
2	Nhà văn hóa xã Nâm N'Jang	Xã Nâm N'Jang	Ban QLDA	1159/QĐ-UBND 31/10/2016	2,166	1,850	316	316	0	316	316	302	96%			
3	Đường GT thôn 3 di thôn Bùng Bình xã Nâm N'Jang	Xã Nâm N'Jang	Ban QLDA	1165/QĐ-UBND 31/10/2016	6,900	4,661	2,239	650	0	650	650	650	100%			
4	Trường tiểu học Lê Đình Chinh; hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng	Xã Nâm N'Jang	Ban QLDA	1158/QĐ-UBND, 31/10/2016	3,502	2,380	1,122	1,122	0	1,122	1,122	909	81%			
5	Trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm; hạng mục: Nhà lớp học 8 phòng 2 tầng	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1160/QĐ-UBND, 31/10/2016	3,596	3,050	546	546	0	546	546	398	73%			
6	Đường giao thông thôn 10 - thôn 6 xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1168/QĐ-UBND, 31/10/2016	3,276	2,900	376	376	0	376	376	175	47%			
7	Đường E29 xã Đăk Mol (giai đoạn 2)	Xã Đăk Mol	Ban QLDA	1166/QĐ-UBND, 31/10/2016	2,526	1,730	796	260	0	260	260	0	0%			

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019			Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú		
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tĩnh phân cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
8	Đường giao thông thôn 7, xã Đăk N'Drung	Xã Đăk N'Drung	Ban QLDA	1167/QĐ-UBND, 31/10/2016	1,748	1,070	678	200	0	200	200	0	0%			
9	Lưới điện chiếu sáng trên Quốc lộ 14 thuộc thôn 10, thôn 11 xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1156/QĐ-UBND, 31/10/2016	1,288	1,030	258	258	0	258	258	257	100%			
10	Nhà làm việc phòng Văn hóa và Thông tin	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1157/QĐ-UBND, 31/10/2016	1,985	1,779	206	206	0	206	206	206	100%			
11	Đường lênh trụ sở làm việc UBND xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA		1,985	1,358	627	627	0	627	627	111	18%			
12	Đường GT từ Quốc lộ 14C đi thôn 5, thôn 6 xã Thuận Hà	Xã Thuận Hà	Ban QLDA	1169/QĐ-UBND 31/10/2016	4,207	3,040	1,167	1,460	0	1,460	1,460	235	16%			
13	Hội trường UBND xã Đăk N'Drung	Xã Đăk N'Drung	Ban QLDA	1161/QĐ-UBND 31/10/2016	1,885	1,366	519	519	0	519	519	512	99%			
14	Hoa viên ngã ba QL14 - QL 14C xã Thuận Hạnh	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1164/QĐ-UBND, 31/10/2016	2,021	1,550	471	469	0	469	469	342	73%			
15	Trụ sở làm việc HĐND & UBND xã Nâm N'Jang	Xã Nâm N'Jang	Ban QLDA	1173/QĐ-UBND 31/10/2016	4,612	3,628	984	984	0	984	984	775	79%			
16	Chợ xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1062/QĐ-UBND, 31/10/2016	4,268	1,594	2,674	1,299	0	1,299	1,299	870	67%			
17	Đường GT thôn 8 xã Trường Xuân	Xã Trường Xuân	Ban QLDA	1170/QĐ-UBND 31/10/2016	3,000	2,060	940	355	0	355	355	0	0%			
18	Trường THCS Nguyễn Tất Thành; hạng mục Nhà da năng	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1162/QĐ-UBND 31/10/2016	2,077	1,410	667	200	0	200	200	200	100%			

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019		Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú			
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tĩnh phân cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
19	Nhà văn hóa xã Trường Xuân	Xã Trường Xuân	Ban QLDA		1,652	1,169	483	400	0	400	400	391	98%			
20	Trường THCS Bé Văn Đàn xã Thuận Hà, hạng mục Nhà hiệu bộ	Xã Thuận Hà	Ban QLDA	781/QĐ-UBND, 28/9/2015	1,048	871	177	177	0	177	177	103	58%			
21	Trường TH xã Đák Hòa, hạng mục nhà 3 phòng	Xã Đák Hòa	Ban QLDA	794/QĐ-UBND, 30/9/2015	1,316	985	331	331	0	331	331	305	92%			
22	Đường giao thông nội bon Bu N'Jär, xã Đák N'Drung, huyện Đák Song	xã Đák N'Drung	Ban QLDA	1799/QĐ-UBND, 20/12/2017	2,149	2,119	30	30	0	30	30	0	0%			
23	Đường giao thông từ thôn Đăk R'Mo 1 xã Đăk N'Drung đi bản Đăk Thót xã Thuận Hà	xã Đák N'Drung	Ban QLDA	352/QĐ-UBND, 19/4/2018	4,265	4,225	41	41	0	41	41	0	0%			
24	Đường giao thông thôn Hà Nam Ninh đi thôn Đăk Hòa xã Đăk Hòa	xã Đák Hòa	Ban QLDA	1719/QĐ-UBND, 05/12/2017	798	786	12	12	0	12	12	0	0%			
25	Trường TH Lương Thế Vinh, xã Đăk Hòa, nhà lớp học 2 phòng	xã Đák Hòa	Ban QLDA	868/QĐ-UBND, 23/8/2016	836	760	76	76	0	76	76	0	0%			
26	Trường TH xã Đăk Hòa, hạng mục nhà 2 phòng	xã Đák Hòa	Ban QLDA	866/QĐ-UBND, 23/8/2016	947	869	78	78	0	78	78	0	0%			
27	Trụ sở Đảng ủy, HĐND & UBND xã Nam Bình	Xã Nam Bình	UBND xã Nam Bình	1063/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	4,484	3,320	1,164	1,164	0	1,164	1,164	769	66%			

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019			Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú
								Tổng	Trong đó					
								Tổng	Ngân sách tinh phân cấp về NSDP	Ngân sách địa phương				
28	Thao trường thôn 6 xã Thuận hà	Xã Thuận Hà	UBND xã Thuận Hà		2,700	2,080	620	620	0	620	620	620	100%	
II	Công trình năm 2018 chuyển tiếp sang năm 2019 (19 công trình)		Ban QLDA		55,473	18,783	36,690	14,208	0	14,208	14,208	11,071	78%	
1	Nhà làm việc Xã đội xã Đăk Hòa	Xã Đăk Hòa	Ban QLDA	1504/QĐ-UBND, 31/10/2017	960	340	620	240	0	240	240	240	100%	
2	Đường giao thông thôn 2 xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1489/QĐ-UBND, 25/10/2017	3,370	1,182	2,188	810	0	810	810	753	93%	
3	Trường Mẫu giáo Hoa Sen, hạng mục: Nhà hiệu bộ	xã Nam Bình	Ban QLDA	1461/QĐ-UBND, 24/10/2017	1,450	510	940	350	0	350	350	350	100%	
4	Nhà làm việc xã đội xã Nam Bình	xã Nam Bình	Ban QLDA	1460/QĐ-UBND, 24/10/2017	1,104	400	704	260	0	260	260	260	100%	
5	Trường TH Ngõ Gia Tự , nhà lớp học 6 phòng	Xã Đăk Mol	Ban QLDA	1468/QĐ-UBND, 24/10/2017	2,937	1,050	1,887	760	0	760	760	697	92%	
6	Đường giao thông từ tinh lộ 2 đến thôn Đăk Sơn 1	xã Đăk Mol	Ban QLDA	1495/QĐ-UBND, 30/10/2017	1,948	510	1,438	656	0	656	656	610	93%	
7	Nhà làm việc xã đội xã Đăk Mol	xã Đăk Mol	Ban QLDA	1469/QĐ-UBND, 24/10/2017	1,200	320	880	394	0	394	394	364	92%	
8	Via hè Quốc lộ 14 (giai đoạn 2)	thị trấn Đức An	Ban QLDA	1490/QĐ-UBND, 25/10/2017	3,500	800	2,700	1,242	0	1,242	1,242	1,164	94%	
9	Đường giao thông thôn Đăk Lư di thôn Bùng Bình	Xã Nâm N'jang	Ban QLDA	1464/QĐ-UBND, 24/10/2017	3,500	1,230	2,270	840	0	840	840	580	69%	

Số thứ tự	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019		Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú			
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tĩnh phân cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
10	Trường TH Trần Quốc Toản, hạng mục: Nhà hiệu bộ	Xã Nâm N'jang	Ban QLDA	1462/QĐ-UBND, 24/10/2017	1,500	530	970	350	0	350	350	350	100%			
11	Đường giao thông thôn 2 đi thôn 3 xã Thuận Hà (theo Quyết định 60/2007/TTg của Thủ tướng Chính phủ)	Xã Thuận Hà	Ban QLDA	1494/QĐ-UBND, 30/10/2017	5,496	1,900	3,596	1,300	0	1,300	1,300	1,123	86%			
12	Nâng cấp đường liên xã từ thôn Thuận Hòa đi QL 14C	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1506/QĐ-UBND, 31/10/2017	5,900	2,050	3,850	1,450	0	1,450	1,450	1,000	69%			
13	Nhà văn hóa xã Thuận Hạnh	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1491/QĐ-UBND, 25/10/2017	2,250	780	1,470	550	0	550	550	359	65%			
14	Trường THCS Nguyễn Du, hạng mục: Nhà đa năng, Nhà lớp học 4 phòng	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1492/QĐ-UBND, 25/10/2017	4,399	1,564	2,835	1,090	0	1,090	1,090	1,090	100%			
15	Nâng cấp đường liên xã từ thị trấn Đức An đến cầu thôn 10 xã Đăk N'drung	Xã Đăk N'Drung	Ban QLDA	1506/QĐ-UBND, 31/10/2017	6,900	2,440	4,460	1,726	0	1,726	1,726	0	0%			
16	Đường giao thông từ ngã 3 thôn Đăk Kual 5 đến Đốc Voi xã Đăk N'drung	Xã Đăk N'Drung	Ban QLDA	1465/QĐ-UBND, 24/10/2017	3,060	1,077	1,983	750	0	750	750	750	100%			
17	Trường THCS Lý Thường Kiệt xã Đăk N'drung ; hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng	xã Đăk N'drung	Ban QLDA	1496/QĐ-UBND, 30/10/2017	3,000	1,050	1,950	710	0	710	710	665	94%			
18	Trường THCS Lê Quý Đôn, nhà lớp học 6 phòng	Xã Trường Xuân	Ban QLDA	1493/QĐ-UBND, 30/10/2017	3,000	1,050	1,950	730	0	730	730	715	98%			
III	Nguồn vốn dự kiến mới năm 2019				49,000	0	49,000	20,033	16,627	3,406	20,033	260	1%			

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019		Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú			
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tỉnh phân cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
1	Trường TH&THCS Nguyễn Chí Thanh, phân hiệu thôn Tân Bình II, hạng mục: Công, sân, tường rào	Xã Đák Hòa	Ban QLDA	1027/QĐ-UBND, 16/10/2018	2,000		2,000	700	0	700	700	0	0%			
2	Trường mẫu giáo Hoa sen, hạng mục: Nhà lớp học 3 phòng học, nhà bếp, nhà bảo vệ	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1049/QĐ-UBND, 23/10/2018	2,400		2,400	840	0	840	840	0	0%			
3	Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, hạng mục: 06 phòng học, khu giáo dục thể chất.	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1093/QĐ-UBND, 31/10/2018	3,500		3,500	1,225	0	1,225	1,225	0	0%			
4	Trường THCS Trần Phú, hạng mục: Nhà 03 phòng chức năng, nhà bảo vệ, khu giáo dục thể chất	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1047/QĐ-UBND, 22/10/2018	2,000		2,000	700	59	641	700	0	0%			
5	Sân bê tông trụ sở HĐND&UBND xã Nam Bình	Xã Nam Bình	Ban QLDA	1026/QĐ-UBND, 16/10/2018	1,500		1,500	525	525	0	525	260	50%			
6	Đường giao thông liên xã Nam Bình di xã Thuận Hạnh	Xã Nam Bình	Ban QLDA		4,500		4,500	1,575	1,575	0	1,575	0	0%			
7	Nhà đa năng trường THCS Bé Văn Đàn, hạng mục: Nhà đa năng.	Xã Thuận Hà	Ban QLDA	1072/QĐ-UBND, 26/10/2018	2,100		2,100	735	735	0	735	0	0%			
8	Trường THCS Nguyễn Du, hạng mục: Khối nhà chức năng, nhà bảo vệ	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1046/QĐ-UBND, 22/10/2018	1,200		1,200	420	420	0	420	0	0%			
9	Trường tiểu học Nguyễn Việt Xuân, hạng mục: Khu giáo dục thể chất, nhà bảo vệ	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1050/QĐ-UBND, 22/10/2018	650		650	228	228	0	228	0	0%			

Stt	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Số vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019		Kế hoạch vốn đã phân bổ	Đã giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú			
								Tổng	Trong đó							
									Ngân sách tinh phán cấp về NSDP	Ngân sách địa phương						
10	Trường tiểu học Kim Đồng, hạng mục: Khối nhà chia năng 7 phòng, nhà bảo vệ, khu giáo dục thể chất, cổng tường rào	Xã Thuận Hạnh	Ban QLDA	1074/QĐ-UBND, 26/10/2018	4,500		4,500	1,575	1,575	0	1,575	0	0%			
11	Nâng cấp đường từ QL14 đi Bon Bu Bơ Đăk Nông xã Trường Xuân, huyện Đăk Song	Xã Trường Xuân	Ban QLDA	1080/QĐ-UBND, 29/10/2018	5,000		5,000	1,750	1,750	0	1,750	0	0%			
12	Đường giao thông số dân phố 3, thị trấn Đức An, hạng mục: Nền, móng mặt đường và hệ thống thoát nước và hệ thống ATGT.	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1088/QĐ-UBND, 10/12/2018	4,200		4,200	1,575	1,575	0	1,575	0	0%			
13	Cổng, tường rào trụ sở HDND&UBND thị trấn Đức An	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1025/QĐ-UBND, 16/10/2018	1,150		1,150	455	455	0	455	0	0%			
14	Huyện ủy Đăk Song, hạng mục: Nhà bảo vệ, nhà xe, cải tạo sân khấu hội trường.	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1048/QĐ-UBND, 22/10/2018	1,000		1,000	350	350	0	350	0	0%			
15	Nhà lưu trữ UBND huyện Đăk Song	Thị trấn Đức An	Ban QLDA	1075/QĐ-UBND, 26/10/2018	6,800		6,800	2,380	2,380	0	2,380	0	0%			
16	Trụ sở làm việc Đảng ủy – HDND&UBND xã Đăk Mol, hạng mục: Nhà làm việc 02 tầng và các hạng mục phụ trợ.	Xã Đăk Mol	Ban QLDA	1073/QĐ-UBND, 26/10/2018	6,500		6,500	5,000	5,000	0	5,000	0	0%			
IV	Quỹ phát triển đất 2019 (20% tiền sử dụng đất)				2,700			2,700		2,700		0	0%			
V	Chương trình MTQG năm 2019				8,762			8,762	8,762			0	0%			

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÁK SONG

BÁO CÁO GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NSNN DO HUYỆN QUẢN LÝ THÁNG 4 NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số... ..../BC-UBND, ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân huyện Đák Song)

Stt	Danh mục công trình	Quyết định đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 31/12/2018	Vốn còn thiếu	Kế hoạch vốn năm 2019					Giải ngân kế hoạch vốn 2019				Ghi chú	
						Tổng	Trong đó				Lũy kế đến 30/4	Tháng 4	Tỷ lệ giải ngân	Vốn chưa giải ngân		
							Vốn tỉnh phân cấp	Vốn huyện	Ngân sách tinh	NSTW						
A	Ngân sách cấp tinh quản lý		213,655.00	133,400.00	80,255.00	20,100.00	0.00	0.00	4,000.00	16,100.00	5,988.35	1,605.47	30%	14,111.65		
I	Ngân sách tinh giao trực tiếp		26,500.00	5,500.00	21,000.00	4,000.00	0.00	0.00	4,000.00	0.00	1,387.34	1,000.00	35%	2,612.66		
I	Công trình chuyển tiếp		8,500.00	5,500.00	3,000.00	1,000.00	0.00	0.00	1,000.00	0.00	1,000.00	1,000.00	100%	0.00		
1.1	Đường giao thông liên xã Thuận Hà- Đák N'drung	2569/QĐ-UBND, 31/10/2017	8,500.00	5,500.00	3,000.00	1,000.00			1,000.00		1,000.00	1,000.00		0.00	95% KL, đã TC lại	
2	Công trình mở mới năm 2019		18,000.00	0.00	18,000.00	3,000.00	0.00	0.00	3,000.00	0.00	387.34	0.00	13%	2,612.66		
2.1	Đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh	1724/QĐ-UBND, ngày 31/10/2018	18,000.00		18,000.00	3,000.00			3,000.00		387.34			2,612.66		
II	Ngân sách Trung ương		187,155.00	127,900.00	59,255.00	16,100.00	0.00	0.00	0.00	16,100.00	4,601.01	605.47	29%	11,498.99		
I	Chương trình phát triển KTXH vùng		106,155.00	94,100.00	12,055.00	1,100.00	0.00	0.00	0.00	1,100.00	200.00	200.00	18%	900.00		
1.1	Đường giao thông liên xã Trường Xuân Nâm N'jang	1465/QĐ-UBND. 6/10/2011	29,155.00	26,000.00	3,155.00	200.00				200.00	200.00	200.00		0.00		
1.2	Đường vành đai phía Tây Nam huyện Đák Song	1720/QĐ-UBND, 30/10/2013	37,000.00	32,600.00	4,400.00	400.00				400.00				400.00		
1.3	Đường giao thông Đức An- Nam Bình, huyện Đák Song	1718/QĐ-UBND, 30/10/2013	40,000.00	35,500.00	4,500.00	500.00				500.00				500.00		
2	Chương trình quốc phòng an ninh		81,000.00	33,800.00	47,200.00	15,000.00	0.00	0.00	0.00	15,000.00	4,401.01	405.47	29%	10,598.99		
2.1	Đường giao thông từ Đồn biên phòng 765 đi thôn Thuận Nghĩa, xã Thuận Hạnh	458/QĐ-UBND, 25/3/2016	81,000.00	33,800.00	47,200.00	15,000.00				15,000.00	4,401.01	405.47		10,598.99	46% KL. Đã TC lại	

Số: 59 /BC-VP

Đăk Song, ngày 04 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tiến độ thực hiện Thông báo số 42/TB-UBND, ngày 04/4/2019 của UBND huyện tại Hội nghị tháng 3, Quý I và triển khai nhiệm vụ tháng 4, Quý II/2019

Thực hiện Quyết định số 1129/QĐ-UBND, ngày 26/10/2016 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao;

Thực hiện Thông báo số 42/TB-UBND, ngày 04/4/2019 của UBND huyện tại Hội nghị tháng 3, Quý I và triển khai nhiệm vụ trọng tâm tháng 4, Quý II/2019;

Thực hiện Thông báo số 55/TB-UBND, ngày 22/4/2019 của UBND huyện về kết luận của PCT UBND huyện tại Hội nghị giao ban tuần 17 năm 2019;

Văn phòng tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao các phòng ban, đơn vị như sau:

**1. Phòng Nông nghiệp và PTNT: giao 04 nhiệm vụ, đã hoàn thành 02 nhiệm vụ, còn 02 nhiệm vụ đang thực hiện**

a) *Nội dung đã triển khai thực hiện:*

Phòng đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp thường xuyên kiểm tra tiến độ sản xuất nông nghiệp, nắm bắt tình hình phát sinh, phát triển của các loài sâu bệnh hại, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; tham mưu ban hành văn bản số 1212/UBND-NN, ngày 27/3/2019 về tăng cường công tác chỉ đạo, sản xuất vụ Hè thu; Công văn số 1583/UBND-NN, ngày 18/4/2019 về hướng dẫn sản xuất vụ Hè thu. Tổ chức 20 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây trồng vật nuôi cho nhân dân, với 800 lượt người tham gia.

Ban hành Báo cáo số 27/BC-NN, ngày 12/4/2019 về kết quả thực hiện các chỉ tiêu xây dựng NTM quý I năm 2019”.

b) *Nội dung đang thực hiện, chưa hoàn thành: 02 nhiệm vụ*

Chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm kiểm tra, tham mưu xử lý trách nhiệm để xảy ra cháy rừng đối với hộ bà Nguyễn Thị Đông theo quy định của pháp luật.

Tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, xử lý các cơ sở bán giống cây trồng, con giống, thuốc BVTV vi phạm trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

c) *Nhiệm vụ giao tuần 17: đang thực hiện, chưa hoàn thành*

Chủ trì, phối hợp Hạt Kiểm lâm rà soát, tổng hợp, báo cáo các vụ phá rừng trong quý I năm 2019, tham mưu UBND huyện làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm thuộc tập thể, cá nhân, cơ quan, đơn vị nào, đề xuất xử lý trách nhiệm theo quyết định 44/2016/QĐ-UBND, ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Ban hành quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm chủ rừng, các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm quản lý rừng, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

## **2. Hạt Kiểm lâm**

a) Giao 04 nhiệm vụ (trong đó 02 nhiệm vụ thường xuyên), đang triển khai thực hiện, chưa hoàn thành, cụ thể:

Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chủ rừng thực hiện nghiêm các qui định về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; kiểm tra, đôn đốc các xã, đơn vị chủ rừng triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019 theo kế hoạch đã đăng ký.

Thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình tái lấn, chiếm đất lâm nghiệp và đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14, chủ động tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Tăng cường hoạt động đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị 12/CT-TTg của huyện.

Tiếp tục tham mưu quyết định thu hồi, bãi bỏ việc giao đất, giao rừng đối với các hộ nhận giao khoán để mất rừng; đồng thời phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu quyết định thu hồi đất; nghiên cứu, tham mưu biện pháp xử lý (*buộc bồi thường*) đối với các hộ nhận giao khoán để mất rừng; hoàn thành **trước 26/4/2019**.

Phối hợp, hỗ trợ UBND xã Trường Xuân rà soát, thống kê cụ thể các hộ đồng bào DTTS lấn, chiếm đất lâm nghiệp tại tiểu khu 1687.

### **b) Nhiệm vụ giao tuần 17: không báo cáo**

Kiểm tra, rà soát đối với diện tích 14,114 ha tại khu vực Công ty Lâu Đài (đã giải thể) bị lấn, chiếm giao về cho Công ty Đăk N'Tao quản lý; Bóc tách phần diện tích đã bị lấn, chiếm trước khi bàn giao cho Công ty TNHH Lâu Đài, tham mưu có văn bản kiến nghị UBND tỉnh kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm; Phần diện tích bị lấn, chiếm còn lại thiết lập hồ sơ tổ chức cưỡng chế theo quy định.

Tiếp tục chủ trì, phối hợp các phòng: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng; UBND các xã Nâm N'Jang, Trường Xuân tiếp tục rà soát các hộ dân vi phạm hành chính dọc Quốc lộ 14; Xác định rõ hành vi vi phạm hành chính, hoàn thành việc thiết lập hồ sơ, tổ chức cưỡng chế trước **ngày 23/4/2019 (quá hạn)**.

Báo cáo cụ thể tiến độ, công tác chuẩn bị triển khai Kế hoạch trồng rừng năm 2019 đến thời điểm hiện nay của từng đơn vị gửi UBND huyện trước **ngày 26/4/2019** (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) tổng hợp tham mưu **(quá hạn)**.

Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát các cây thông bị khô chết dọc Quốc lộ 14 và bản Đăk Lép, xã Nâm N'Jang có nghi cơ gãy, đổ trong mùa mưa tới, ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên địa bàn, tham mưu UBND huyện có văn bản xin chủ trương UBND tỉnh để xử lý theo quy định; đồng thời chuẩn bị phương án trồng thay thế khi có chủ trương của tỉnh.

Tham mưu UBND huyện có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chỉ đạo Công ty TNHH MTV: Đức Hòa và Đăk N'Tao tổ chức cưỡng chế các đối tượng lấn, chiếm đất do Công ty quản lý.

### **c) Nhiệm vụ gia hạn**

Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan và UBND xã Nâm N'Jang tiếp tục rà soát các hộ dân vi phạm dọc QL 14, thiết lập hồ sơ chặt chẽ, đảm bảo đúng pháp luật, hoàn thành trước **ngày 15/5/2019** để tổ chức cưỡng chế; trường hợp đơn vị nào không tham gia báo cáo UBND huyện xử lý theo quy định.

Tiếp tục tham mưu đề xuất xử lý hộ ông Bùi Văn Thạch nhận quản lý, bảo vệ rừng để Thông bị khoan đổ hóa chất chết, hoàn thành trước **ngày 15/5/2019**.

Tiếp tục tham mưu UBND huyện thu hồi đối với trường hợp giao khoán quản lý, bảo vệ rừng còn lại, hoàn thành trước **ngày 31/5/2019**: Đã tham mưu ban hành 16 Quyết định thu hồi, bãi bỏ QĐ giao đất, giao rừng cho 16 hộ tại xã Nâm N'Jang; số còn lại đang tiếp tục thực hiện; đồng thời đang xây dựng phương án, giải pháp quản lý đối với diện tích thu hồi trong thời gian xây dựng đề án gia đât, giao rừng.

**3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:** *giao 04 nhiệm vụ, đã triển khai hoàn thành, cụ thể:*

Phòng đã có Báo cáo số 52/BC-TNMT, ngày 24/4/2019 về tình hình thực hiện Nghị Quyết số 04-NQ/HU, ngày 09/6/2019 của Huyện ủy Đăk Song về quản lý đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn quý I năm 2019; Báo cáo số 43/BC-TNMT, ngày 08/4/2019 về báo cáo kết quả khắc phục những tồn tại, khuyết điểm và các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU.

Tham mưu ban hành Công văn số 1528/UBND-TNMT, ngày 16/4/2019 về việc tăng cường công tác QLNN về bảo vệ môi trường trên địa bàn địa bàn; Công văn số 1451/UBND-TNMT, ngày 10/4/2019 về việc tăng cường công tác quản lý đất đai; Công văn số 1638/UBND-TNMT, ngày 24/4/2019 về việc khắc phục hậu quả đối với hành vi san lấp trên tuyến Quốc lộ 14.

Ban hành Báo cáo số 232/BC-UBND, ngày 24/4/2019 về kết quả xử lý khai thác đất bùn trái phép tại địa bàn xã Đăk Hòa.

**4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:** *giao 02 nhiệm vụ, đã hoàn thành 01 nhiệm vụ, còn 01 nhiệm vụ đang thực hiện, cụ thể:*

Đơn vị thường xuyên kiểm tra, khảo sát thực tế các điểm nóng về vi phạm TTXD trên địa bàn; phối hợp với các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan lập biên bản, xử lý dứt điểm các vi phạm về trật tự xây dựng, lấn chiếm hành lang ATGT đường bộ theo quy định của pháp luật; định kỳ tháng đều có báo cáo chuyên đề về quản lý TTXD gửi UBND huyện, Huyện ủy theo quy định.

Phối hợp, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn Đức An trong việc lập biên bản, xử lý các trường hợp vi phạm TTXD, lấn chiếm hành lang ATGT. Đồng thời phối hợp với Chi cục quản lý đường bộ III.5, Thanh tra Sở Giao thông Vận tải xử lý các trường hợp xây dựng lấn chiếm HLATGT dọc QL14, 14C.

Tham mưu ban hành văn bản đôn đốc, nhắc nhở UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý TTXD và hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp xây dựng trái phép, sai phép, lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, cụ thể: Công văn số 424/UBND-KTHT ngày 28/01/2019 về việc khắc phục những tồn tại và tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng; Công văn số 513/UBND-KTHT ngày 31/01/2019 về việc quản lý tình trạng mức độ đất, san lấp mặt bằng; Công văn số 645/UBND-KTHT ngày 20/02/2019 về việc tuyên truyền, vận động các hộ dân vi phạm trước khi thực hiện công tác cưỡng chế, giải tỏa vi phạm lấn chiếm đất công, xây dựng trái pháp luật; Công văn số 1130/UBND-KTHT ngày 21/3/2019 về việc tăng cường công tác quản lý, xử lý vi phạm đối với các trường hợp san, lấp mặt bằng xây dựng công trình dọc QL 14, QL14C và Tỉnh lộ 6; Công văn 1390/UBND-KTHT ngày 8/4/2019 về đôn đốc công tác xác minh tổ chức, cá nhân lấn chiếm, cơi nới, xây dựng trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ trên tuyến QL 14C cũ.

- **Nhiệm vụ đang thực hiện:** kiểm tra, phối hợp với xã Trường Xuân, Nâm N'Jang, Thuận Hạnh và Nam Bình xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm trên đất hành lang an toàn giao thông đường bộ tuyến Quốc lộ 14, 14C và Tỉnh lộ 6: Phòng đã có Báo cáo số 46/BC-KTHT, ngày 26/4/2019 gửi UBND huyện; tham mưu ban hành công văn số 1796/UBND-KTHT, ngày 03/5/2019 gửi UBND các xã: Trường Xuân, Nâm N'Jang, Thuận Hạnh về xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, kết cấu hạ tầng giao thông do Thanh tra Sở Giao thông vận tải bàn giao; thời hạn hoàn thành **trước ngày 15/5/2019**.

**5. Ban quản lý dự án và PTQĐ:** giao 03 nhiệm vụ, đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ, còn 01 nhiệm vụ đang thực hiện, cụ thể:

a) **Nội dung đã triển khai thực hiện**

Đơn vị thường xuyên kiểm tra, theo dõi chất lượng và tiến độ của các công trình đang triển khai; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản; tập trung quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành đúng thời hạn quy định; đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình (công văn số 08/CV-BQL, ngày 22/4/2019); gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định quyết toán 02 công trình.

Đã ký hợp đồng và khởi công 11/16 công trình mới năm 2019: còn 01 công trình đang chấm thầu, 03 công trình chưa có mặt bằng (Nhà xe, nhà bảo vệ huyện ủy, Trường TH Kim Đồng, Trường TH Nguyễn Bỉnh Khiêm), 01 công trình đang giải phóng mặt bằng (Đường giao thông TDP 3).

Lập thủ tục kiểm kê giải phóng mặt bằng dự án Đường vành đai phía Đông; hoàn thiện hồ sơ trích lục thửa đất, biên bản cam kết thu hồi đất công trình: Đường giao thông TDP3 thị trấn Đức An.

*Giải quyết dứt điểm sự cố đối với việc khai thác, vận hành công trình nước sinh hoạt tập trung.*

Ngày 19/4/2019, đơn vị đã làm việc với Chủ tịch UBND xã Thuận Hạnh, Phó bí thư Đảng ủy xã Thuận Hạnh, Phòng Tài chính – kế hoạch, đơn vị tư vấn thiết kế, Tổ vận hành. Theo quy mô đầu tư được duyệt là 284 hộ; đến tháng 4/2019 số hộ đầu nối là 79 hộ, nhưng chỉ có 35 hộ sử dụng. Trong quá trình hoạt động, đường dây cấp điện thường xuyên xảy ra cố như chập điện, mất pha; giếng nước số 05 có hiện tượng mất nước. Còn tuyến ống cấp nước từ Nhà máy lên Đài nước (Trường Nguyễn Việt Xuân) không thấy hiện tượng thất thoát nước. Hiện tại đồng hồ đo lưu lượng nước của hộ dân qua một thời gian không sử dụng (trước đây do người dân tự đóng góp kết nối vào đầu năm 2016) nên một số đồng hồ không thể đo chính xác và có hiện tượng hư hỏng. Tiền thu từ các hộ dân sử dụng nước không đủ để chi trả tiền điện.

UBND xã Thuận Hạnh khẳng định đến nay công trình đã khắc phục được khoản 80%, còn tuyến ống chính từ Đài nước đến các hộ dân vẫn còn bị thất thoát, đề nghị đơn vị sửa chữa kiểm tra và khắc phục lại. Đối với phần kinh phí UBND huyện cấp 80 triệu (cấp năm 2019) đã được UBND xã Thuận Hạnh chi cho công trình hoa viên ngã 3 đồn 8 Quốc lộ 14C. Ngoài ra, thì UBND xã đề nghị UBND huyện tạo điều kiện về kinh phí cho xã để hỗ trợ trong việc chi trả tiền điện (với số tiền là 48 triệu/năm), tiền công tổ quản lý vận hành (với số tiền là 72 triệu/năm) tiền lắp đặt các đồng hồ đo lưu lượng nước cho các hộ dân (với số tiền là 79 triệu/79 đồng hồ).

Đối với đường điện cấp cho công trình, đơn vị đang liên hệ với Điện lực Đăk Song để kiểm tra lại hiện tượng sụt áp để tính toán lại đường dây điện chính.

Để phục vụ nhu cầu sử dụng của người dân địa phương, từng bước đưa công trình hoạt động ổn định, Ban quản lý dự án & phát triển quỹ đất kính đề nghị UBND huyện hỗ trợ kinh phí cho UBND xã Thuận Hạnh như sau:

+ Hỗ trợ cho tiền điện 4 triệu/tháng x 12 tháng = 48 triệu

+ Hỗ trợ cho tiền tổ quản lý vận hành 6 triệu/tháng x 12 tháng = 72 triệu

+ Cấp kinh phí để làm đường ống dẫn nước từ giếng khoan số 2 về khu nhà máy và chi phí thay thế 79 đồng hồ nước (việc này đang được đơn vị tư vấn thiết kế là Công ty Đăk Phú lập dự toán)

b) *Nội dung đang thực hiện, chưa hoàn thành*

Tham mưu bố trí nguồn vốn thực hiện việc sửa chữa, làm mới 500m đường (đoạn gần Lương Thé Vinh), xã thuận hạnh.

c) *Nhiệm vụ giao tuần 17: 04 nhiệm vụ (không báo cáo)*

Tham mưu xây dựng giá đất khởi điểm khu dân cư Tô 4, thị trấn Đức An trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân xã Thuận Hạnh tham mưu xử lý dứt điểm nội dung kiến nghị của Công ty Tiến Quang.

Rà soát báo cáo và đề xuất các công trình xây dựng đã bố trí vốn nhưng không triển khai thực hiện được đề nghị hủy, không chuyển nhiệm vụ chi.

Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Chương trình Mở rộng quy mô về sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, vay vốn WB.

#### **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch: giao 05 nhiệm vụ, đã triển khai thực hiện**

- Về quyết toán NSNN năm 2018, đôn đốc thu ngân sách: đã tham mưu ban hành Công văn số 1439/UBND-TCKH, ngày 09/4/2019 về việc kiểm tra, rà soát các khoản thu NSNN năm 2018; Công văn số 155/TCKH-NS, ngày 09/4/2019 về đôn đốc nộp hồ sơ quyết toán năm 2018 (lần 2); Công văn số 1694/UBND-TCKH về việc tập trung công tác thu ngân sách Quý II năm 2019; thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư quyết toán các công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng

- Đã hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách triển khai giao dịch điện tử tại Kho bạc NN Đăk Song và đổi chiếu các khoản theo định kỳ; Hướng dẫn xã Thuận Hà, Đăk N'Drung hoàn thành thủ tục đổi chiếu nguồn vốn hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách.

#### **7. Phòng Giáo dục và Đào tạo: giao 03 nhiệm vụ (không gửi tiến độ, kết quả triển khai về Văn phòng tổng hợp, báo cáo), cụ thể:**

Chỉ đạo các trường học tổ chức thi học kỳ II, xét hoàn thành chương trình tiểu học, xét tốt nghiệp THCS; tổ chức tổng kết, đánh giá năm học 2018 - 2019. Thực hiện công tác bàn giao chất lượng, bàn giao học sinh về địa phương; hướng dẫn học sinh sinh hoạt hè.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trường học thực hiện việc tham gia BHYT đối với học sinh, đảm bảo đạt chỉ tiêu giao năm 2019.

Chủ trì, phối hợp với UBND xã Đăk Môl báo cáo công tác kiểm tra, rà soát hồ sơ, thủ tục đề nghị công nhận lại trường THCS Nguyễn Trãi đạt chuẩn Quốc gia, hoàn thành **trước ngày 20/4/2019**.

#### **8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: giao 03 nhiệm vụ, đã triển khai hoàn thành, cụ thể:**

Tham mưu ban hành Công văn số 1280/UBND-LĐTBXH, ngày 01/4/2019 chỉ đạo UBND các xã, thị trấn Đức An triển khai rà soát và lập biên bản cam kết xây

dựng nhà ở; Công văn số 1671/UBND-LĐTBXH, ngày 23/4/2019 về hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra UBND các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND, ngày 26/3/2019 của UBND huyện về “giảm nghèo theo địa chỉ”;

Thường xuyên phối hợp với UBND các xã, thị trấn Đức An và BHXH huyện thẩm định và xác nhận các đối tượng tham gia BHYT được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHYT thuộc ngành LĐTBXH quản lý.

#### **9. Phòng Y tế: giao 02 nhiệm vụ đã triển khai thực hiện**

Thường xuyên duy trì công tác chỉ đạo, giám sát và triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan y tế đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện tốt chỉ tiêu các chương trình, công tác Y tế trọng tâm trong tháng 4, quý II năm 2019.

Ban hành Công văn số 44/PYT, ngày 25/4/2019 đôn đốc xã Trường xuân, Đăk N'Drung báo cáo việc triển khai xây dựng công trình nhà tiêu hợp vệ sinh gửi về phòng Y tế trước ngày 30/4/2019.

#### **10. Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh: đã triển khai thực hiện**

Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh đã triển khai thực hiện tốt việc tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân; đặc biệt là các nội dung chào mừng kỷ niệm 44 năm giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, ngày Quốc tế lao động 01/5, ngày sinh nhật Bác 19/5. Treo 03 băng rôn; 100 cờ Đảng, 100 cờ Tổ quốc, 50 cờ phướn tại trung tâm huyện; dự kiến tham mưu tổ chức các giải: quần vợt, bóng bàn, cầu lông chào mừng kỷ niệm 18 năm thành lập huyện (21/6/2001 – 21/6/2019).

#### **11. Phòng Tư pháp: giao 01 nhiệm vụ, đã triển khai thực hiện**

Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở theo quy trình thủ tục. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Huyện ủy theo quy định (ban hành Công văn số 49/CV-TP, ngày 24/4/2019 hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở).

#### **12. Nhiệm vụ giao Công an huyện Đăk Song: đã triển khai thực hiện**

Đơn vị thường xuyên phối hợp với Hạt Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng thực hiện công tác phòng, chống tội phạm hủy hoại rừng, ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái phép trên địa bàn. Tập trung điều tra, xác minh và xử lý nghiêm các vi phạm về hủy hoại rừng, mức độ đốt trái phép; tội phạm ma túy và các băng nhóm bảo kê, tín dụng đen, hủy hoại tài sản công dân. Định kỳ tháng báo cáo kết quả thực hiện gửi UBND huyện, Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

#### **13. Nhiệm vụ giao UBND các xã, thị trấn Đức An**

a) Về công tác gửi Báo cáo tháng 4/2019 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5/2019: UBND các xã, thị trấn Đức An gửi báo cáo đúng tiến độ về UBND huyện;

b) Về tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 42/TB-UBND, ngày 04/4/2019 của UBND huyện: có UBND xã Đăk Hòa, Đăk Môl, Nam Bình gửi báo cáo về UBND huyện. UBND xã: Thuận Hà, Thuận Hạnh, Trường Xuân, Nâm N'Jang, Đăk N'Drung và thị trấn Đức An không gửi tiến độ, kết quả triển khai về UBND huyện.

#### **Cụ thể:**

+ UBND xã Đăk Hòa có Báo cáo số 81/BC-UBND, ngày 22/4/2019;

+ UBND xã Đăk Môl có Báo cáo 116/BC-UBND, ngày 18/4/2019;

+ UBND xã Nam Bình có Báo cáo số 109/BC-UBND, ngày 02/5/2019;

\* *Nội dung báo cáo: trong tháng 4/2019, đã triển khai các nhiệm vụ sau:*

Triển khai sản xuất, gieo trồng vụ mùa năm 2019; thường xuyên kiểm tra công tác sản xuất nông, lâm nghiệp để nắm bắt các diễn biến bất thường có thể xảy ra;

Triển khai thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới năm 2019; công tác giảm nghèo; công tác xây dựng gia đình văn hóa, thôn, bon, bản, TDP văn hóa theo kế hoạch đăng ký năm 2019. Thực hiện đồng bộ các giải pháp (bằng nhiều hình thức) về tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT.

Tập trung công tác thu ngân sách nhà nước quý II/2019; phối hợp với cơ quan Thuế trong việc thu ngân sách trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn;

Thực hiện tốt tiến độ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, hoàn thành trước ngày 25/4/2019 đầy đủ, chính xác.

Chủ động thành lập đoàn kiểm tra, xử lý các cơ sở bán giống cây trồng vi phạm các quy định theo quy định của pháp luật.

**\* Một số nhiệm vụ trọng tâm khác**

**a) UBND xã Trường Xuân: không gửi báo cáo**

Đối với việc giáo họ tự ý đổ đất, san lấp mặt bằng làm đường đi; đình chỉ ngay việc tự ý thực hiện; đồng thời yêu cầu cơ sở tôn giáo lập hồ sơ, làm thủ tục gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

Hoàn thành dứt điểm việc triển khai các bước đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp chợ xã Trường Xuân (*nhiệm vụ giao tại Công văn số 178/UBND-KTHT, ngày 11/01/2019 của UBND huyện*); Chậm nhất **đến hết tháng 6/2019** phải hoàn thành.

Rà soát, thống kê cụ thể các hộ đồng bào DTTS lấn, chiếm đất lâm nghiệp tại tiểu khu 1687; đề xuất biện pháp xử lý dứt điểm và báo cáo UBND huyện, Thường trực Huyện ủy **trước ngày 29/4/2019**.

**b) UBND xã Nam Bình: đã triển khai thực hiện**

**Nội dung:** Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục xử lý vi phạm đối với hộ ông Trần Xuân Cải: UBND xã đã tổ chức làm việc; thông báo để ông Cải lên nhận tài sản và thời gian tổ chức cưỡng chế lần 02 **trong tháng 6/2019**.

**c) UBND xã Đăk N'Drung: đã triển khai thực hiện**

Tổ chức họp kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân đối với việc để mất đất tại điểm trường mầm non Hướng Dương: UBND xã đã có Báo cáo số 96/BC-UBND, ngày 25/4/2019; tuy nhiên Báo cáo chưa có kết quả cụ thể, rõ ràng; cá nhân ông Nguyễn Văn Trọng không nhất trí số liệu theo Báo cáo số 47/BC-TTr, ngày 28/3/2019 của Thanh tra huyện.

Trên đây là tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả triển khai Thông báo số 42/TB-UBND, ngày 04/4/2019 của UBND huyện tại Hội nghị giao ban tháng 3, quý I và triển khai nhiệm vụ tháng 4, quý II năm 2019. Kính trình UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.

**Noi nhận:**

- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, VP.



Số: 56 /BC-VP

Đăk Song, ngày 02 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

### Công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả từ ngày 01/4/2019 đến ngày 30/4/2019

Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả từ ngày 01/4/2019 đến ngày 30/4/2019 như sau:

#### **1. Kết quả thực hiện:**

- Tồn trước 377 hồ sơ; tiếp nhận mới 3185 hồ sơ.

- Đã giải quyết 2927 hồ sơ, trong đó: 2908 hồ sơ đúng hẹn, 19 hồ sơ trễ hẹn.

+ Phòng Kinh tế hạ tầng 02 hồ sơ trễ hẹn, trong đó: 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Xây dựng và hạ tầng đô thị, 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước.

+ UBND thị trấn Đức An: 12 hồ sơ giải quyết trễ hẹn, trong đó: 12 hồ sơ thuộc lĩnh vực Hộ tịch.

+ UBND xã Nâm N'Jang: 03 hồ sơ giải quyết trễ hẹn, trong đó: 03 hồ sơ thuộc lĩnh vực Hộ tịch.

+ UBND xã Trường Xuân: 01 hồ sơ giải quyết trễ hẹn, trong đó: 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Chứng thực.

+ UBND xã Đăk Mol: 01 hồ sơ giải quyết trễ hẹn, trong đó: 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực Khiếu nại.

- Đang giải quyết 407 hồ sơ, trong hẹn 406 hồ sơ, 01 hồ sơ quá hạn. Trong đó:

+ UBND thị trấn Đức An: 01 hồ sơ đang giải quyết quá hẹn lĩnh vực Bảo trợ xã hội.

- Đang tạm dừng 179 hồ sơ (chờ công dân thực hiện nghĩa vụ tài chính).

- Hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết trả lại cho công dân 43 hồ sơ.

- Hồ sơ đã hủy 06 hồ sơ.

(Có bảng chi tiết cơ quan kèm theo)

(Có bảng tổng hợp lĩnh vực kèm theo)

(Có danh sách hồ sơ giải quyết trễ hẹn và quá hạn kèm theo)

#### **2. Kiến nghị**

Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả thực hiện việc giải quyết hồ sơ đúng quy định, xử lý hồ sơ trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử đúng thời gian quy định, tránh tình trạng hồ sơ giải quyết đúng thời hạn nhưng không thao tác trên phần mềm dẫn đến hồ sơ trễ hẹn.

Đề nghị Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng, Chủ tịch UBND các xã Nâm N'Jang, xã Đăk Mol, thị trấn Đức An chỉ đạo các cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính nêu trên kiểm tra nguyên nhân và khắc phục tình trạng số lượng hồ sơ đang giải quyết quá hạn. Đảm bảo thực hiện đúng quy định trong việc giải quyết thủ tục hành chính, sự tin tưởng của tổ chức, công dân, không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết thủ tục hành chính của toàn huyện. Nghiêm túc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, không để hồ sơ trễ hẹn và hồ sơ đang giải quyết quá hạn xảy ra trong thời gian tới.

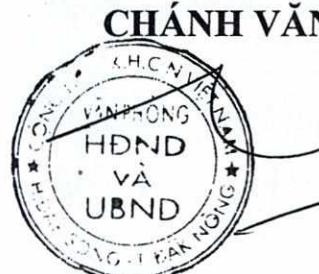
Đề nghị Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng, Chủ tịch UBND các xã Nâm N'Jang, xã Đăk Mol, thị trấn Đức An có hồ sơ đã và đang giải quyết quá hạn rà soát, kiểm tra nguyên nhân và báo cáo cụ thể về UBND huyện ( thông qua văn phòng HĐND & UBND huyện).

Trang thông tin điện tử của đơn vị ([daksong.daknong.gov.vn](http://daksong.daknong.gov.vn)) hoạt động ổn định, thường xuyên đăng tải các bài viết, lịch tiếp công dân, kết quả giải quyết...

Trên đây là báo cáo công tác tiếp nhận và hoàn trả kết quả tuần từ ngày 01/4/2019/2019 đến ngày 30/4/2019 của Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện Đăk Song./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, VP.



**HUỲNH TẤN TUẤN**

Số: 56/BG-VP



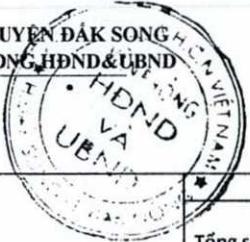
Đák Song, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/04/2019 đến ngày 30/04/2019

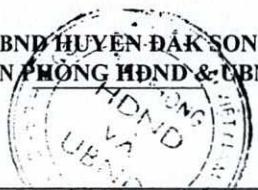
STT	Loại hồ sơ	Hồ sơ tiếp nhận			Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ chưa giải quyết			Hồ sơ đang tạm dừng	Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết	Hồ sơ đã hủy	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn %	Tỷ lệ giải quyết quá hạn %	Ghi chú
		Tổng số hồ sơ	Tồn kí trước	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số hồ sơ	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn						
1		3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	12	13	14	15=7/6	16=8/6	
1	Đất đai	1015	250	765	476	476	0	336	336	0	164	37	2	100 %	0 %	
2	Chứng thực	168	0	168	167	166	1	0	0	0	0	0	1	99.4 %	0.6 %	
3	Bảo trợ xã hội	54	18	36	36	36	0	14	13	1	3	0	1	100 %	0 %	
4	Công An	150	8	142	137	137	0	12	12	0	0	0	1	100 %	0 %	
5	Tư pháp	739	0	739	738	738	0	0	0	0	0	0	1	100 %	0 %	
6	Văn hóa cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
7	Lao động - tiền lương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
8	Phòng chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
"Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
10	Gia đình	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
11	Đăng ký biến pháp bảo đảm	747	3	744	743	743	0	0	0	0	0	4	0	100 %	0 %	
12	Công nghiệp tiêu dùng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
13	Lựa chọn nhà thầu	14	2	12	5	5	0	9	9	0	0	0	0	100 %	0 %	
14	Hạ tầng kỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
15	Đấu thầu	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
16	Tôn giáo	1	0	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	100 %	0 %	
17	Phổ biến giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
18	Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
19	Thi đua khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
20	Thể dục thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
21	Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
22	Người có công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
23	Lưu thông hàng hóa trong nước	1	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
Hoạt động xây dựng và hạ tầng đô thị		24	12	12	21	20	1	3	3	0	0	0	0	95.2 %	4.8 %	
25	Quản lý quy hoạch	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
26	Xuất Bản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
27	Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
28	Môi trường	2	0	2	1	1	0	1	1	0	0	0	0	100 %	0 %	
29	Tài nguyên nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
30	Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
31	Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
32	Trợ giúp pháp lý	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
33	Hộ tịch	580	61	519	548	533	15	19	19	0	12	1	0	97.3 %	2.7 %	
34	Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
35	Tổ chức, biên chế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	

36	Khiếu nại & tố cáo	25	21	4	13	12	1	12	12	0	0	0	0	92.3 %	7.7 %	
37	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
38	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
39	Hòa giải cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0 %	0 %	
40	Dầu khí	3	0	3	2	2	0	0	0	0	0	1	0	100 %	0 %	
41	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	39	1	38	38	38	0	1	1	0	0	0	0	100 %	0 %	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3562</b>	<b>377</b>	<b>3185</b>	<b>2927</b>	<b>2908</b>	<b>19</b>	<b>407</b>	<b>406</b>	<b>1</b>	<b>179</b>	<b>43</b>	<b>6</b>	<b>99.4 %</b>	<b>0.6 %</b>	

**BÁO CÁO****Kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/4/2019 đến ngày 30/4/2019**

STT	Loại hồ sơ	Hồ sơ tiếp nhận			Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ chưa giải quyết			Hồ sơ đang tạm dừng	Hồ sơ trả lại do không đủ điều kiện giải quyết	Hồ sơ đã hủy	Ghi chú	
		Tổng số hồ sơ	Tồn kí trước	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số hồ sơ	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số hồ sơ	Trong hạn	Quá hạn					
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	13	14	15	16	
1	Bộ phận Tiếp nhận và hoàn trả kết quả huyện	1729	283	1446	1340	1338	2	217	217	0	137	35	0		
2	UBND thị trấn Đức An	245	27	218	205	193	12	32	31	1	6	2	0		
3	UBND xã Nam Bình	526	45	481	461	461	0	31	31	0	29	3	2		
4	UBND xã Nâm N'Jang	176	42	134	119	116	3	55	55	0	2	0	0		
5	UBND xã Thuận Hà	140	20	120	105	105	0	31	31	0	2	2	0		
6	UBND xã Thuận Hạnh	260	30	230	201	201	0	48	48	0	7	1	3		
7	UBND xã Trường Xuân	291	20	271	221	220	1	56	56	0	11	2	1		
8	UBND xã Đắk Hòa	102	5	97	77	77	0	23	23	0	2	0	0		
9	UBND xã Đắk Mol	153	22	131	139	138	1	14	14	0	0	0	0		
10	UBND xã Đắk N'Drung	239	15	224	227	227	0	6	6	0	6	0	0		
		<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3861</b>	<b>509</b>	<b>3352</b>	<b>3095</b>	<b>3076</b>	<b>19</b>	<b>513</b>	<b>512</b>	<b>1</b>	<b>202</b>	<b>45</b>	<b>6</b>	

UBND HUYỆN ĐẮK SONG  
VĂN PHÒNG HĐND & UBND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### THỐNG KÊ HỒ SƠ QUÁ HẸN

Từ ngày: 01/04/2019	Đến ngày: 30/04/2019	Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội	Đơn vị: Tất cả
---------------------	----------------------	--------------------------	----------------

STT	Số hồ sơ	TGQD hồ sơ	Người đăng ký/ về việc	Địa chỉ	Cán bộ đang xử lý
1	612516190200225	27 ngày làm việc - Ngày giờ tiếp nhận: 19/02/2019 15:11:04 - Hạn xử lý: 02/04/2019 17:00:00 - Ngày hẹn trả: 02/04/2019 17:00:00	NGUYỄN THỊ LOAN(Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người đơn than đang nuôi con nhỏ thuộc diện hộ nghèo)	TDP 8, Thị trấn Đức An, Huyện Đăk Song, Tỉnh Đăk Nông	Nguyễn Thị Khánh Thy - Bộ phận TN&TKQ TT Đức An



## DANH SÁCH HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT TRÊN HẸN- LĨNH VỰC KHIÊU NẠI

(Tiếp nhận từ 01/04/2019 đến 30/04/2019)

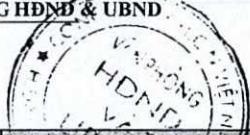
STT	SỐ HỒ SƠ	TGQĐ HỒ SƠ	THỦ TỤC	NGƯỜI ĐĂNG KÝ	ĐỊA CHỈ	BỘ PHẬN/CB ĐANG XỬ LÝ	GHI CHÚ
1	612523190100015	55 ngày làm việc (trong hạn 2 ngày 8 giờ 45 phút)	KN 03 - QUY TRÌNH XỬ LÝ THỦ TỤC HÒA GIẢI TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI	LƯƠNG THỊ VÂN	Hà Nam Ninh, Xã Đăk Môl, Huyện Đăk Song, Tỉnh Đăk Nông	Nguyễn Thành Luân - Bộ phận TN&TKQ xã Đăk môl	



**DANH SÁCH HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT TRÊN HẠN - LĨNH VỰC CHỨNG THỰC**

(Tiếp nhận từ 01/04/2019 đến 30/04/2019)

STT	SỐ HỒ SƠ	TGQD HỒ SƠ	THỦ TỤC	NGƯỜI ĐĂNG KÝ	ĐỊA CHỈ	BỘ PHẬN/CB ĐANG XỬ LÝ	GHI CHÚ
1	612521190400808	4 giờ làm việc(Tối đa 1 ngày 1 giờ 19 phút)	XA-CT 06 - THỦ TỤC CHỨNG THỰC HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH.	ĐẶNG ĐÌNH OAI	Thôn 11, Xã Trường Xuân, Huyện Đăk Song, Tỉnh Đăk Nông	Dỗ Văn Mạnh - Bộ phận TN&TKQ xã Trường Xuân	



**DANH SÁCH HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT TRÊN HẠN - LĨNH VỰC HỘ TỊCH**

(Tiếp nhận từ 01/04/2019 đến 30/04/2019)

STT	SỐ HỒ SƠ	TGQD HỒ SƠ	THỦ TỤC	NGƯỜI ĐĂNG KÝ	ĐỊA CHỈ	BỘ PHẬN/CB ĐANG XỬ LÝ	GHI CHÚ
1	612516190300288	15 ngày làm việc(Trễ hạn 9 ngày 5 giờ 04 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	MAI CÔNG DUẨN	TDP 1, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
2	612516190300286	15 ngày làm việc(Trễ hạn 10 ngày 0 giờ 30 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	DƯƠNG TIẾN TUẤN	TDP 2, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
3	612516190300313	15 ngày làm việc(Trễ hạn 7 ngày 0 giờ 11 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	NGUYỄN VĂN BẮC	TDP 7, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
4	612516190300325	15 ngày làm việc(Trễ hạn 4 ngày 0 giờ 33 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	PHẠM MINH QUANG	TDP 8, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
5	612516190200269	15 ngày làm việc(Trễ hạn 12 ngày 0 giờ 27 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	NGUYỄN THỊ MAI HOA	TDP 8, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
6	612518190300260	15 ngày làm việc(Trễ hạn 1 giờ 48 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	TRẦN THỊ NGỌC QUYÊN	thôn 5, Xã Nâm N'jang, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Phan Thị Thủy - Bộ phận TN&TKQ xã Nâm N'jang	
7	612516190200239	15 ngày làm việc(Trễ hạn 14 ngày 1 giờ 20 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	NGUYỄN HỒNG THÁI	TDP 1, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
8	612518190300254	15 ngày làm việc(Trễ hạn 6 giờ 12 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	VÕ TẤN ĐẶT	thôn Bùng Bình, Xã Nâm N'jang, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Phan Thị Thủy - Bộ phận TN&TKQ xã Nâm N'jang	
9	612518190300257	15 ngày làm việc(Trễ hạn 3 giờ 22 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	NGUYỄN TẤT MẠNH	thôn 4, Xã Nâm N'jang, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Phan Thị Thủy - Bộ phận TN&TKQ xã Nâm N'jang	
10	612516190300287	15 ngày làm việc(Trễ hạn 8 ngày 0 giờ 01 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	HỒ BU	TDP 1, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
11	612516190300285	15 ngày làm việc(Trễ hạn 10 ngày 4 giờ 02 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	NGUYỄN VĂN TĨNH	TDP 1, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
12	612516190300323	15 ngày làm việc(Trễ hạn 4 ngày 1 giờ 05 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	ĐÀO THANH TÂM	TDP 6, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
13	612516190200238	15 ngày làm việc(Trễ hạn 16 ngày 5 giờ 02 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	TRẦN VĂN GIÁP	TDP 6, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
14	612516190300324	15 ngày làm việc(Trễ hạn 4 ngày 0 giờ 45 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	DƯƠNG KHẮC ĐỊNH	TDP 2, Xã Nam Bình, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	

15	61251619030032 6	15 ngày làm việc(Trễ hạn 4 ngày 0 giờ 16 phút)	HT20 - ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI	LÊ VĂN NAM	TDP 6, Thị trấn Đức An, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Bộ phận TN&TKQ TT Đức An	
----	---------------------	---	---	------------	--	--------------------------	--

**DANH SÁCH HỒ SƠ ĐÃ GIẢI QUYẾT TRÊN HẸN- LĨNH VỰC XÂY DỰNG VÀ HẠ TẦNG ĐÔ THỊ**

(Tiếp nhận từ 01/04/2019 đến 30/04/2019)

STT	SỐ HỒ SƠ	TGQĐ HỒ SƠ	THỦ TỤC	NGƯỜI ĐĂNG KÝ	ĐỊA CHỈ	BỘ PHẬN/CB ĐANG XỬ LÝ	GHI CHÚ
1	612501190302331	8.5 ngày làm việc (Trễ hạn 1 ngày 0 giờ 14 phút)	HĐXD và HTĐT 01 - Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị	NGÔ ANH NHƯỢNG GPXD - ĐM	thôn 3 a3, Xã Đăk Môl, Huyện Đăk Song, Tỉnh Đăk Nông	Đã trả kết quả	Phòng Kinh tế hạ tầng trễ hẹn



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG KÊ HỒ SƠ TRỄ HẸN**

Từ ngày: 01/04/2019	Đến ngày: 30/04/2019	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước	Đơn vị: Bộ phận TNTKQ Huyện Đák Song
---------------------	----------------------	---	--------------------------------------

ST T	Số hồ sơ	TGQD hồ sơ	Người đăng ký/ về việc	Địa chỉ	Cán bộ đang xử lý
1	612501190301723	15 ngày làm việc - Ngày giờ tiếp nhận: 04/03/2019 16:06:13 - Hạn xử lý: 25/03/2019 17:00:00 - Ngày hẹn trả: 25/03/2019 17:00:00	NGUYỄN THỊ TUYỀN GP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ - DR(Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá)	, Xã Đák N&#39;drung, Huyện Đák Song, Tỉnh Đák Nông	Đã trả kết quả

Đăk Song, ngày 06 tháng 05 năm 2019

## BÁO CÁO

### Về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến hết ngày 06/5/2019

Căn cứ Luật đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ – CP, ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật đất đai;

Căn cứ quyết định số 02/QĐ-UBND, ngày 04/01/2019 của UBND huyện Đăk Song về việc giao chỉ tiêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân năm 2019;

Phòng Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 06/5/2019 như sau:

#### 1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tham mưu cho UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 671 hộ gia đình với tổng diện tích là 464,46 ha đất trong đó có 3,12 ha đất ở; 461,34 ha đất nông nghiệp (464,46/1000) đạt 46,44 % so với kế hoạch (có *bảng chi tiết kèm theo*).

#### 2. Đánh giá tình hình thực hiện.

##### 2.1. Những mặt tích cực đã đạt được

Nhìn chung việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trong tháng thì phần lớn hồ sơ nhận và trả đúng thời hạn. Việc xử lý hồ sơ nhanh gọn và chính xác.

##### 2.2. Những mặt còn hạn chế:

Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân cơ bản đảm bảo tiến độ theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, tuy nhiên một số xã cấp được ít so với kế hoạch như: Xã Nam Bình, xã Thuận Hạnh.

Thành phần hồ sơ các xã, thị trấn chuyển lên vẫn còn sai nhiều, vẫn còn tình trạng hồ sơ xét duyệt tập trung.

##### 2.3. Phương hướng khắc phục:

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra đối với những hồ sơ đã được các xã, thị trấn trình lên Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND huyện tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn Đức An trong việc tổ chức kê khai đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với các xã, thị trấn Đức An đẩy nhanh việc xét duyệt hồ sơ đã đăng ký.

### **3. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ tháng 5.**

- Tham mưu UBND huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Kế hoạch đã đề ra.
- Tiếp tục thực hiện công tác truy thu tiền sử dụng đất và tiền lệ phí trước bạ.
- Tiếp tục chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký triển khai công tác đăng ký thuê chấp, xóa thuê chấp quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất.
- Thực hiện các công tác khác do UBND huyện phân công.

Trên đây là báo cáo công tác 4/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 5/2019 của phòng Tài nguyên và Môi trường./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Lưu TNMT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**KT/ TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



*Đồng Văn Giáp*

**Bảng tổng hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến ngày 06 tháng 5 năm 2019**

Kèm theo báo cáo số:.../BC-TNMT, ngày 16 tháng 5 năm 2019 của phòng Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên xã, thị trấn	Trong tháng 4 (ha)	Lũy kế đến nay (ha)	Chỉ tiêu năm 2019 (ha)	Đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu (%)
1	Thị trấn Đức An	4.37	11.22	20	56.1
2	Xã Nam Bình	4.83	37.31	150	24.87
3	Xã Thuận Hạnh	4.05	43.38	150	28.92
4	Xã Thuận Hà	14.77	86.88	150	57.92
5	Xã Nâm N'Jang	19.51	65.75	150	43.83
6	Xã Đăk Môl	4.88	37.55	75	50.06
7	Xã Đăk Hòa	8.16	37.84	75	50.45
8	Xã Trường Xuân	16.14	104.05	130	80.03
9	Xã Đăk N'Drung	18.93	40.48	100	40.48
<b>Tổng</b>		<b>95.64</b>	<b>464.46</b>	<b>1000</b>	<b>46.44</b>

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tháng 4 năm 2019

#### I. Kết quả thực hiện các mặt công tác:

##### 1. Công tác tổ chức, xây dựng lực lượng.

Tổng số CBCNV của Hạt Kiểm lâm Đăk Song là 21 người. Trong đó thuộc biên chế nhà nước: 20 người, hợp đồng 68: 01 người.

Trạm Kiểm lâm địa bàn: 02 trạm/10 đ/c (Trạm Kiểm lâm rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14: 05 đ/c; Trạm Kiểm lâm địa bàn liên xã Đăk Hòa: 05 đ/c).

Tất cả 8/8 xã và 01 thị trấn đều có Kiểm lâm phụ trách địa bàn.

##### 2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng.

###### 2.1. Công tác tham mưu, phối hợp.

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nam Bình, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

Tham mưu UBND huyện:

- Ban hành Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 về việc thành lập Tổ công tác rà soát, lập hồ sơ cưỡng chế đối với các hộ lấn, chiếm hành lang an toàn giao thông cà rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 thuộc địa giới hành chính xã Nâm N'Jang.

- Ban hành Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán trồng rừng phòng hộ và sản xuất theo Quyết định 38/QĐ-TTg thuộc lâm phần địa phương quản lý.

Tham mưu UBND huyện thường xuyên duy trì hoạt động của Đoàn 12 để truy quét các điểm nóng về phá rừng, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép để lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

###### 2.2. Tình hình triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên:

Công văn số 773/UBND-VP ngày 28/02/2019 của UBND huyện Đăk Song về việc triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019.

Công văn số 1038/UBND-VP ngày 18/3/2019 của UBND huyện Đăk Song về việc hoàn thiện kế hoạch giao, cho thuê rừng và đất lâm nghiệp.

Công văn số 1070/UBND-VP ngày 19/3/2019 của UBND huyện Đăk Song về việc phối hợp Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm Lâm luật trên lâm phần Công ty quản lý.

Công văn số 238/KL-QLR ngày 26/3/2019 của Chi cục Kiểm lâm Đăk Nông về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện công tác QLBVR và tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng.

Công văn số 1264/UBND-VP ngày 29/3/2019 của UBND huyện Đăk Song về việc phối hợp, hỗ trợ Công ty CP SXCB Nông Sản Việt.

### **2.3. Công tác tuyên truyền:**

Phối hợp Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chủ rừng thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ký cam kết với các hộ dân không phá rừng, tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng. Trong tháng đã triển khai tuyên truyền trên loa phát thanh 12 lần/03 xã; ký 20 bản cam kết.

### **2.4. Công tác kiểm tra, giám sát:**

Phối hợp với Công an huyện, Khu BTTN Nam Nung, UBND các xã Đăk Hòa, Đăk Mol, Nâm N'Jang, Trường Xuân, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 Công ty Thuận Tân và Trường Xuân giao về cho địa phương quản lý, diện tích rừng do Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao và Khu BTTN Nam Nung quản lý.

### **2.5. Tình hình phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật:**

Tình hình phá rừng trái pháp luật: 09 vụ, diện tích: 2,1543 ha.

- Tại Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 02 vụ/ 0,4750 ha;
- Tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa: 06 vụ/ 1,4857 ha;
- Tại hộ gia đình Nguyễn Văn Nam: 01 vụ/ 0,1936 ha;

### **2.6. Công tác Thanh tra, Pháp chế**

#### a. Công tác xử lý vi phạm

Tổng số vụ vi phạm: 15 vụ, trong đó:

- Phá rừng trái pháp luật: 09 vụ, diện tích 2,1543 ha;
- Vận chuyển lâm sản: 01 vụ
- Mua, bán, cát giữ lâm sản: 05 vụ;

Tổng số vụ đã xử lý: 19 vụ, trong đó:

- Xử lý hành chính: 19 vụ.
- Chuyển xử lý hình sự: 00 vụ.

Tồn chưa xử lý: 19 vụ.

Phương tiện tịch thu: Không.

Lâm sản tịch thu: 8,738 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xẻ các loại.

Tổng các khoản thu: 7.500.000 đồng;

- Tổng số tiền đã nộp ngân sách: 7.500.000 đồng;

- Tiền phạt chưa thu: 00 đồng.

b. Các điểm nóng phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép; Công tác xử lý các điểm nóng:

Các điểm nóng:

- Các điểm nóng phá rừng: Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

- Các điểm nóng khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa.

Công tác ngăn chặn xử lý vi phạm:

- Phối hợp Công an huyện và UBND các xã Nam Bình, Đăk Hòa, Đăk Mol, Nâm N'Jang chốt chặn, xử lý các hành vi phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tại lâm phần của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao.

Củng cố hồ sơ các vụ vi phạm, xử lý đúng thời gian và quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời thông báo đến các chủ rừng để xây dựng kế hoạch trồng lại rừng khắc phục hậu quả trên diện tích rừng bị phá.

c. Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo: không có đơn khiếu nại, tố cáo.

d. Tình hình chống người thi hành công vụ: không có.

## **2.7. Công tác bảo tồn thiên nhiên:**

Trên địa bàn huyện Đăk Song có 01 cơ sở gây nuôi động vật có nguồn gốc hoang dã tại xã Trường Xuân: trại nuôi heo rừng lai của Công ty TNHH đầu tư phát triển nông nghiệp xanh Thái Huy, số lượng: 28 cá thể.

## **2.8. Công tác PCCCR:**

Trong tháng trên địa bàn huyện Đăk Song không xảy ra cháy rừng.

## **2.9. Công tác sử dụng và phát triển rừng:**

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn đôn đốc các đơn vị chủ rừng tổ chức chăm sóc rừng trồng; Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng xây dựng phương án trồng rừng năm 2019.

## **3. Công tác Hành chính - Tổng hợp:**

### **3.1. Quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước:**

Thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước quy định.

### **3.2. Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, thực hiện các dự án, công tác xây dựng cơ bản:**

Thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

### **3.3. Theo dõi tài sản tịch thu sung quỹ Nhà nước:**

Lâm sản tịch thu: 8,738 m<sup>3</sup> gỗ tròn, xé các loại.

Trong tháng đã nộp vào ngân sách Nhà nước: 7.500.000 đồng tiền phạt vi phạm hành chính.

## **II. Nhận xét, đánh giá:**

Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật vẫn diễn ra phức tạp, tập trung chủ yếu trên địa bàn Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa và Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, UBND xã Nâm N'Jang.

## **III. Kế hoạch, giải pháp trong thời gian tới:**

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; hướng dẫn chủ rừng, chủ lâm sản thực hiện các quy định của Nhà nước về khai thác, lưu thông và kinh doanh lâm sản theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Tiếp tục tiến hành rà soát, lập hồ sơ xử lý, tham mưu UBND huyện lập phương án cưỡng chế thu hồi đối với diện tích 14,114 ha đất của Công ty TNHH TMDV Lâu Đài bị lấn, chiếm giao về cho Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao quản lý, trồng lại rừng.

Tiếp tục duy trì hoạt động Tổ công tác liên ngành thực hiện nhiệm vụ ngăn chặn phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tại rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Công ty CP SXCB Nông Sản Việt, các hộ gia đình chăm sóc rừng trồng, quản lý bảo vệ rừng trồng đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật lâm sinh.

Phối hợp với Công an huyện, UBND các xã Trường Xuân, Nâm N'Jang tổ chức chốt chặn tại diện tích rừng của 02 công ty Trường Xuân và Thuận Tân giao về cho địa phương quản lý.

Phối hợp với các đơn vị chủ rừng xác định các điểm nóng, thường xuyên xảy các vụ vi phạm để tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn, tổ chức lực lượng chốt chặn nếu cần thiết.

Tổ chức lực lượng, phối hợp với Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa, Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao, Khu BTTN Nam Nung, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn Đức An tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để kịp thời

ngăn chặn, bắt giữ các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn./.

Noi nhậm: *Oray*

- Chi cục Kiểm lâm Đắk Nông;
- Huyện ủy Đắk Song;
- UBND huyện Đắk Song;
- Lãnh đạo Hạt;
- Lưu: VT, QLBVR.

### HẠT TRƯỞNG



Y An Niê

**BÁO CÁO TỔNG HỢP 4 THÁNG NĂM 2019**

TT	Nội dung	Đvt	Tháng này	Cộng dồn	Ghi chú
	Tổ chức lao động				
	Tổng số đơn vị trực thuộc	Đơn vị			
	- Trạm Kiểm lâm địa bàn	Đơn vị		2	
	Tổng số lao động	Người		22	
	- Thuộc biên chế nhà nước	Người		21	
	+ Nam	Người		21	
	+ Nữ	Người			
	- Lao động hợp đồng	Người		1	
	Tổng lao động phân ra	Người			
	- Trên đại học	Người			
	- Đại học	Người		11	
	- Cao đẳng	Người			
	- Trung cấp	Người		9	
	- Khác	Người		2	
	Số Kiểm lâm phụ trách địa bàn	Người		12	
I	Diện tích rừng bị thiệt hại	Ha	2,1543	9,2190	
1	Cháy rừng	Ha			
	- Rừng đặc dụng	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng phòng hộ	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng sản xuất	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	Sâu bệnh hại rừng trồng	Ha			
	- Rừng đặc dụng	Ha			
	- Rừng phòng hộ	Ha			
	- Rừng sản xuất	Ha			
2	Phá rừng trái phép	Ha	2,1543	9,2190	
	Chia theo mục đích:				
	- Làm nương rẫy	Ha	2,1543	7,8990	
	- Trồng cây công nghiệp	Ha	-		
	- Mục đích khác	Ha	-	1,3200	
	Chia theo loại rừng:				
	- Rừng đặc dụng	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng phòng hộ	Ha	0,0000	0,3259	
	+ Rừng tự nhiên	Ha	0,0000	0,3259	



TT	Nội dung	Đvt	Tháng này	Cộng dồn	Ghi chú
	+ Rừng trồng	Ha	-	-	
	- Rừng sản xuất	Ha	2,1543	8,8931	
	+ Rừng tự nhiên	Ha	2,1543	8,8931	
	+ Rừng trồng	Ha	-	-	
3	<b>Chuyển đổi mục đích sử dụng đất</b>	<b>Ha</b>			
	Chia theo mục đích:				
	- Canh tác nông nghiệp	Ha			
	- Nuôi trồng thuỷ sản	Ha			
	- CT giao thông, thuỷ lợi	Ha			
	- Mục đích khác	Ha			
	Chia theo loại rừng:				
	- Rừng đặc dụng	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng phòng hộ	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng sản xuất	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
4	<b>Lấn chiếm đất rừng</b>	<b>Ha</b>	-	-	
	- Rừng đặc dụng	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng phòng hộ	Ha			
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha			
	- Rừng sản xuất	Ha	-		
	+ Rừng tự nhiên	Ha			
	+ Rừng trồng	Ha	-		
	<b>Bảo vệ rừng</b>				
	<i>Phòng cháy rừng</i>				
	Xây dựng đường băng cản lửa	Km			
	- Đường băng xanh	Km			
	- Đường băng trắng	Km			
	- Kênh, mương	Km			
	Hồ dự trữ nước	Hồ			
	Chòi canh lửa	Chòi			
	- Kiên cố	Chòi			
	- Bán kiên cố	Chòi			
	Trạm dự báo cháy rừng	Trạm			
	Tổ, đội PCCCR	Tổ			
	Ban chỉ huy PCCCR				
	- Ban chỉ huy tỉnh	Ban			
	- Ban chỉ huy huyện	Ban			

TT	Nội dung	Đvt	Tháng này	Cộng dồn	Ghi chú
	- Ban chỉ huy xã	Ban			
	Thiết bị PCCCR				
	- Máy móc, thiết bị	Chiếc			
	- Công cụ thủ công	Chiếc			
	Tập huấn PCCCR				
	- Số lớp	Lớp			
	- Số người tham gia	Người			
	<i>Công đồng bảo vệ rừng</i>				
	Số xã có Kiểm lâm địa bàn	Xã	8	8	
	Thôn/bản đã xây dựng hương ước BVR	Thôn/bản			
<b>II</b>	<b>Vi phạm quy định QLBVR</b>				
<b>1</b>	<b>Tổng số vụ vi phạm</b>	Vụ	<b>15</b>	<b>76</b>	
1.1	Phá rừng trái phép	Vụ	9	<b>42</b>	
	Trong đó phá rừng làm nương rẫy	Vụ			
1.2	VPQĐ về khai thác và lâm sản khác	Vụ		<b>4</b>	
1.3	VPQĐ về PCCCR	Vụ			
	Trong đó: - Số vụ cháy rừng	Vụ			
	- Số vụ đã tìm ra thủ phạm	Vụ			
1.4	VPQĐ về sử dụng đất lâm nghiệp	Vụ			
1.5	VPQĐ về động vật hoang dã	Vụ			
1.6	Vận chuyển LS trái phép	Vụ	1	<b>6</b>	
1.7	Mua bán, cất giữ lâm sản trái phép		5	<b>22</b>	
1.8	VPQĐ về chê biến gỗ và lâm sản khác	Vụ		<b>1</b>	
1.9	Vi phạm thủ tục về MB, VC, KD lâm sản	Vụ		<b>1</b>	
1.10	Vi phạm khác	Vụ			
<b>2</b>	<b>Chống người thi hành công vụ</b>				
	- Số vụ	Vụ			
	- Số người bị chết	Người			
	- Số người bị thương	Người			
	- Giá trị tài sản bị thiệt hại	1,000 đ			
	<i>Phân theo các đối tượng vi phạm</i>		<b>15</b>	<b>76</b>	
	- Doanh nghiệp, tổ chức	Vụ			
	- Doanh nghiệp tư nhân	Vụ			
	- Hộ gia đình, cá nhân		1	<b>7</b>	
	- Đối tượng khác	Vụ	14	<b>69</b>	
<b>3</b>	<b>Tổng số vụ vi phạm đã xử lý</b>	Vụ	<b>19</b>	<b>84</b>	<b>27</b>
a)	Xử lý hành chính	Vụ	19	<b>84</b>	vụ tồn 2018
b)	Xử lý hình sự		0	<b>0</b>	
	- Số vụ	Vụ			
	- Số bị can	Người			
	Trong đó đã xét xử				
	- Số vụ	Vụ			
	- Số bị cáo	Người			
	<i>Phương tiện, lâm sản bị tịch thu</i>				
	Phương tiện bị tịch thu	Chiếc	<b>0</b>	<b>0</b>	

TT	Nội dung	Đvt	Tháng này	Cộng dồn	Ghi chú
	- Ô tô, máy kéo	Chiếc			
	- Xe máy	Chiếc			
	- Máy các loại	Chiếc			
	- Công cụ thông thường	Chiếc			
	<b>Lâm sản bị tịch thu</b>	m3	<b>8,738</b>	<b>63,716</b>	
	- Gỗ tròn	m3	0,731	<b>25,894</b>	
	Trong đó: Gỗ quý hiếm	m3			
	- Gỗ xẻ	m3	8,007	<b>37,822</b>	
	Trong đó: Gỗ quý hiếm	m3			
	- Củi các loại	Ste			
	<b>Động vật rừng bị tịch thu</b>				
	- Tính theo số con	Con			
	Trong đó động vật quý hiếm	Con			
	- Tính theo trọng lượng	Kg			
	<b>Thu nộp ngân sách</b>				
	- <b>Tổng các khoản thu</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>7.500</b>	<b>68.100</b>	
	+ Tiền phạt hành chính	1.000 đ	7.500	<b>68.100</b>	
	+ Tiền bán tang vật bị thu	1.000 đ			
	+ Tiền truy thu tháng trước	1.000 đ			
	+ Thu khác	1.000 đ			
	- <b>Tổng số tiền đã nộp ngân sách</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>7.500</b>	<b>37.500</b>	
	+ Tiền phạt hành chính	1.000 đ	7.500	<b>37.500</b>	
	+ Tiền bán tang vật bị thu	1.000 đ			
	+ Truy thu tháng trước	1.000 đ			
	- <b>Tiền phạt chưa thu</b>	<b>1.000 đ</b>		<b>30.600</b>	

Đăk Song, ngày 10 tháng 4 năm 2019

Người lập biểu

Trần Xuân Quang

HẠT TRƯỞNG



Y An Niê

CHI CỤC KIÊM LÂM ĐẮK NÔNG  
HẠT KIÊM LÂM ĐẮK SONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng thống kê diện tích rừng bị phá trên địa bàn huyện Đăk Song  
tháng 4 năm 2019

STT	Đơn vị quản lý	Tổng	Phân theo loại rừng				Phân theo đối tượng						Kết quả xử lý			Đơn vị phát hiện		Thời gian phá			
			Phòng hộ		Sản xuất		Dân tự do	Dân tại chỗ	Khác	Làm nương rẫy	Trồng CCN	Khác	Hành chính	Chuyển ĐTHS	Chưa xử lý	Chủ rừng	Chủ rừng phối hợp	Khác	2018	2019	
			TN	R.T	TN	R.T															
1	Cty TNHH MTV LN Đức Hòa	Diện tích	1,4857		1,4857				1,4857	1,4857					1,4857		1,4857		1,4857		
		Số vụ	6		6				6	6					6		6		6		
2	Cty TNHH MTV Đăk N'Tao	Diện tích	0,4750		0,4750				0,2951	0,1799	0,4750			0,2951		0,1799		0,4750		0,4750	
		Số vụ	2		2				1	1	2			1		1		2		2	
3	Hộ gia đình Nguyễn Văn Nam	Diện tích	0,1936		0,1936				0,1936	0,1936					0,1936		0,1936		0,1936		
		Số vụ	1		1				1	1					1		1		1		
4																					
5																					
6																					
7																					
Tổng cộng		Diện tích	2,1543	0,0000	0,0000	2,1543	0,0000	0,0000	0,2951	1,8592	2,1543		0,0000	0,2951	0,0000	1,8592	0,0000	2,1543	0,0000	2,1543	
		Số vụ	9	0	0	9	0	0	1	8	9		0	1	0	8	0	9	0	9	

CHI CỤC KIỂM LÂM ĐẮK NÔNG  
HẠT KIỂM LÂM ĐẮK SONG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng thống kê diện tích rừng bị phá trên địa bàn huyện Đăk Song  
Đến tháng 4 năm 2019

STT	Đơn vị quản lý	Tổng	Phân theo loại rừng				Phân theo đối tượng			Phân theo mục đích			Kết quả xử lý			Đơn vị phát hiện		Thời gian phá			
			Phòng hộ		Sản xuất		Dân tự do	Dân tại chỗ	Khác	Làm nương rẫy	CCN	Khác	Hành chính	Chuyển ĐTHS	Chưa xử lý	Chủ rừng	Chủ rừng phối hợp	Khác	2018	2019	
			TN	R.T	TN	R.T															
1	Cty TNHH MTV LN Đức Hòa	Diện tích	5,3351		5,3351				5,3351	4,3021		1,0330	3,8494		1,4857		5,3351		1,0330	4,3021	
		Số vụ	25		25				25	20		5	19		6		25		5	20	
2	Cty TNHH MTV Đăk N'Tao	Diện tích	3,3594		3,3594				0,2951	3,0643	3,0724		0,2870	3,1795		0,1799		3,3594		0,2870	3,0724
		Số vụ	13		13				1	12	11		2	10		1		13		2	11
3	Ban QLRPHVĐ Biên giới	Diện tích	0,3259	0,3259					0,1267	0,1992	0,3259			0,3295				0,3259			0,3259
		Số vụ	2	2					1	1	2			2				2			2
4	Hộ gia đình Nguyễn Văn Nam	Diện tích	0,1986		0,1986				0,1986	0,1986			0,0050		0,1936		0,0050			0,1986	
		Số vụ	2		2				2	2			1		1		1			1	
5																					
6																					
7																					
8																					
9																					
10																					
Tổng cộng		Diện tích	9,2190	0,3259	0,0000	8,8931	0,0000	0,0000	0,4218	8,7972	7,8990		1,3200	7,3634	0,0000	1,8592	0,0000	9,0254	0,0000	1,3200	7,8990
		Số vụ	42	2	0	40	0	0	2	40	35		7	32	0	8	0	41	0	7	35

**BÁO CÁO**  
**Tình hình phá rừng từ ngày 11/3/2019 đến ngày 30/4/2019**

Hạt Kiểm lâm Đăk Song báo cáo tình hình phá rừng từ ngày 11/3/2019 đến ngày 30/4/2019 như sau:

**I. Tổng số vụ vi phạm từ ngày 11/3/2019 đến 11/4/2019: 09 vụ/ 2,1543 ha, cụ thể:**

1. Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 02 vụ/ 0,4750 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Nâm N'Jang: 02 vụ/ 0,4750 ha.
2. Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 06 vụ/ 1,4857 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Đăk Hòa: 03 vụ/ 0,6278 ha;
  - Xã Nam Bình: 01 vụ/ 0,1691 ha.
  - Xã Đăk Mol: 02 vụ/ 0,6888 ha;
3. Hộ gia đình Nguyễn Văn Nam (xã Trường Xuân): 01 vụ/ 0,1936 ha

**II. Tổng số vụ vi phạm từ ngày 11/4/2019 đến 30/4/2019: 09 vụ/ 2,1988 ha, cụ thể:**

1. Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 06 vụ/ 1,5100 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Nâm N'Jang: 06 vụ/ 1,5100 ha.
2. Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 03 vụ/ 0,6888 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Nam Bình: 03 vụ/ 0,6888 ha.

**III. Lũy kế đến ngày 30/4/2019:**

Tổng số vụ vi phạm từ ngày 16/11/2018 đến ngày 30/4/2019: 69 vụ/ 14,1491 ha, cụ thể:

1. Ban quản lý rừng phòng hộ vành đai biên giới: 02 vụ/ 0,3259 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Thuận Hạnh: 02 vụ/ 0,3259 ha;
2. Công ty TNHH MTV Đăk N'Tao: 22 vụ/ 5,4063 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Nâm N'Jang: 22 vụ/ 5,4063 ha.
3. Công ty TNHH MTV LN Đức Hòa: 41 vụ/ 7,9511 ha. Trên địa bàn:
  - Xã Đăk Hòa: 13 vụ/ 2,3781 ha;
  - Xã Nam Bình: 17 vụ/ 3,3114 ha.
  - Xã Đăk Mol: 11 vụ/ 2,2616 ha;
4. UBND thị trấn Đức An: 01 vụ/ 0,2166 ha.
5. Nhóm hộ gia đình Phan Văn Vũ: 01 vụ/ 0,0506 ha.

6. Hộ gia đình Nguyễn Văn Nam (xã Trường Xuân): 02 vụ/ 0,1986 ha.  
Hạt Kiểm lâm báo cáo UBND huyện tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo./.

*Nơi nhận:*

- UBND huyện;
- Hạt trưởng, các Phó Hạt trưởng;
- 02 Trạm Kiểm lâm địa bàn;
- Lưu: VT, QLBVR.

**HẠT TRƯỞNG**



Y An Niê